

# MẶT TRẬN VĂN HÓA VIỆT, HOA

Nguyễn Quang

## A.- Trung Cộng lại lập Viện Khổng Tử

### I.- Nguồn gốc của Vấn đề

Đã bao nhiêu năm nay, vấn đề lập viện Khổng Tử cứ được Trung cộng tiếp tục thực hiện, có lẽ khởi từ thời Đặng Tiểu Bình ngóc đầu lên khỏi bóng rợp Mao Trạch Đông. Trong cuộc cách mạng Văn hoá của Trung cộng Khổng giáo đã bị đá phá triệt để, cho là “ **Khổng Khâu Nghiệt phần chi học: Khổng học là cái học ăn cứt!** “

Để dễ thông cảm, thiết nghĩ nên có một vài tiêu điểm căn bản cần làm sáng tỏ vấn đề, chúng tôi phải dựa vào một số khai quật của Triết gia Kim Định về Văn hóa:

Khổng giáo chỉ là một thứ Nho, triết gia ( T.G. ) Kim Định gọi là Nguyên Nho, Nho này là Văn hoá Đông Nam thuộc Phương Nam ( hành Hỏa thuộc phương Nam hay Viêm phương: Viêm Việt ) của đại chủng Việt, trong đó có Tàu, Nhật, Hàn, Việt, do đức Khổng Tử thuật lại mà thôi.

Qua công trình của Kim Định chúng ta thấy có nhiều thứ Nho, khởi đầu là Thái Nho được kết tinh ở Thái Bình dương, đến Hoàng Nho thời Tam Hoàng, tới Di Nho của Tứ Di, Chu Nho, Nguyên Nho của Khổng Tử tới Hán Nho của nhà Hán, cùng vài lần Nho phục cổ.

Việt Nho ( Confucéisme? ) là Nho tuy mới được T. G. Kim Định khai quật lên mấy thập niên nay, có nguồn gốc từ nền Văn hoá Hoà bình, mà nội dung cũng đã tìm thấy thâm nhập trong mạch sống Dân tộc Việt Nam tự ngàn xưa.

Thứ Nho Tàu nhận là của riêng mình , mà Cha ông chúng ta cũng kỳ tụng thực sự là Hán Nho, tức là Nguyên Nho được xen dậm vào các yếu tố Du mục, khiến cho Vương đạo của Khổng giáo biến thành Bá đạo của Hán Nho. Nguyên Nho có bản chất Khoan hòa, nhu thuận, Hoà bình, còn Hán Nho có bản chất Chiến tranh, cướp bóc, bành trướng. Tuy Trung cộng cố tâm lập Viện Khổng Tử nhưng thực sự là họ khôi phục lại Bá đạo Hán Nho, vì thứ này là di sản “ Tham tàn và Cường bạo “ của Tổ tiên Tàu từ ngày lập quốc do Thủy tổ Hiên Viên Hoàng đế .

Chúng tôi xin trích dẫn một số đoạn để thấy sự phức tạp của vấn đề như sau:

### 1.- Nguyên Nho

**“ Nho giáo là di sản chung của mấy nước Đông Nam Á như Tàu, Nhật, Hàn, Việt . . . cho nên với Viễn Đông chữ Nho là “ Văn trường chung ”.**

Khác nhau là văn trường đi sâu tận tâm hồn, còn thị trường thuộc vòng ngoài kinh tế . Như trên đã nói, tuy mọc lên từ gốc Việt nhưng về sau Nho được coi như một ngành

riêng biệt bên ngoài Việt là do sự lép vế dân của Việt tộc. Sở dĩ như vậy vì văn hoá Việt tộc gặp một tình trạng thất lợi quá lớn: **bị nằm ép giữa hai khối văn hoá khổng lồ là Ấn Độ và Trung Quốc** ( Trung Quốc biểu thị bằng Vạn lý trường thành, Ấn Độ bằng Chiêm Thành Vạn tượng ) Việt Nam nằm giữa phải chịu trận cả hai đầu. Sự vụ này xảy ra về phía Bắc rõ nhất từ đời nhà Thương. Còn phía Nam có thể nói suýt soát vào đầu công nguyên dưới hai hình thức Bà La Môn trước rồi Phật giáo sau, cả hai đã lôi các nước Miến, Thái, Mên, Lào, Chiêm Thành, Indonésia, Mã Lai và nhiều đảo Thái Bình Dương ra khỏi khối Viêm Việt để đưa vào quỹ đạo của nền văn hoá khác một trời một vực. Hai nền văn hoá Ấn và Việt giao thoa ra sao, các dân Viêm Việt còn giữ lại được gì là một đề tài phức tạp dành cho các sử gia.

**Ở đây chúng tôi chỉ chú ý đến phía Bắc để bàn về giao thoa giữa Việt và Nho.**

**Theo truyền thuyết Nguyên Nho đã xuất hiện vào thời Phục Hy, Nữ Oa, Thần Nông.** Xin nói ngay rằng đó không phải là những nhân vật lịch sử mà chỉ là những Sơ nguyên tượng ( archetypes ) ghi lại những nhận thức đầu tiên về văn hoá của đại chủng Việt ( sẽ được bàn lại trong bài về : “ Vụ hiếp dâm lịch sử ” ở sau ) như Phục Hy làm ra Kinh Dịch, Thần Nông sáng nghĩ ra nghề nông, Nữ Oa đặt ra phép hôn phối hay đúng hơn là linh phối v. v. . . Đây là những nhân vật đã xuất hiện lâu đời trước khi có Nho và trên phần đất còn là của Việt.

**Từ đó chúng ta có thể kết luận sang bình diện văn hoá là Viêm Việt đã đặt nền móng trước hết được biểu thị bằng tích Phục Hy đặt ra Kinh Dịch, xem thấy Hà Đồ, Nữ Oa đặt ra đàn 5 dây tức Ngũ hành ( Nữ Oa luyện đá ngũ sắc ). Thần Nông đặt ra y học, nông học . . . vì Kinh Dịch, Ngũ hành, nông học . . . sẽ là cơ sở của Nho sau này, nên kết luận được rằng Viêm Việt đã đóng góp phần quan trọng trong việc hình thành Nguyên Nho, một tinh thần nông nghiệp vĩ đại nhất. “**

## **2.- Tinh thần nông nghiệp**

“ Trong nông nghiệp có hai lễ quan trọng là **Gieo và Gặt** ( *Giá Sắc: 2 = 1. dual unit* ) đã xuất hiện rất lâu đời, mà sự biểu lộ là lối hát cặp đôi như hát Trống Quân, ca Lý liên với tục hợp thân trên cỏ ( đập thanh ). Những khối tượng đang giao hợp trên tháp Đào Thịnh, hoặc hình hai con sấu giao tay có thể coi là đang diễn lại những màn chính của lễ nông nghiệp xưa, nó là tục chung cho cả Việt cũng như Tàu thái cổ, nó chỉ tôn giáo Phong nhiều với niềm tin sự giao hợp theo nghi lễ sẽ thông sức phong phú cho vũ trụ, cho mùa màng.

**Chính sự giao hợp này đã được trừu tượng hoá thành hình tam giác gốc trong các trống Đồng.**

Nói người Tàu thái cổ là muốn chỉ những người Tàu còn giữ rất nhiều phong tục tập quán giống với đại chủng Việt, nên lối sống cũ của họ là những bằng chứng về nguồn gốc văn hoá chung. Lối sống đó cũng gần như lối sống các dân phương Nam, như được chứng tỏ trong Kinh Thi, thí dụ bài Sông Trăn, Sông Vĩ chính là tục hát đối đáp giữa hai cô cậu, và khi cô cậu ung nhau liền hiện thực nghi lễ vừa hát vừa lội qua sông, rồi hợp thân ngay trên đồng cỏ, chữ Nho kêu là bôn. Chữ bôn viết với bộ huỷ là cỏ ( xem tả kỹ trong Maspéro, Taoisme. p. 230 ). Cùng với lúc đó có những lễ nghi chính thức mở mùa trống Quân như lễ **xuất hỏa** trước, rồi lễ **Nam giao** sau. Cả hai nhằm mở đầu lễ hội mùa Xuân, được coi là **thành phần lễ Gieo**.

Ban đầu các lễ Xuân được tổ chức chung cho nhà cai trị cũng như dân chúng như còn để ấn tích trên mặt trống, sau kêu là “ Trống ” Quân. Truyền thuyết kể các tổ mẫu nhà Thương, nhà Chu đều thụ thai theo tục Trống Quân. Bà Giản Địch nhân nuốt trứng chim én ( ngày xuân con én đưa thoi ) sinh ra Tổ nhà Thương. Bà Khương Nguyên đạp vào lốt chân người to lớn mà có mang sinh ra Tổ nhà Chu. Tóm lại vua quan cũng mừng lễ Gieo như dân, chỉ khác là trọng thể hơn.

Về **lễ Gặt** bên Tàu xưa có lễ “ **bát chá** ” để cảm tạ 8 vị thần mà đứng đầu là thần Gặt ( Taoisme . p. 21 ). Vua quan phải mặc áo thường dân để tham dự . . . Chữ bát chá là tiếng đời Chu, trước nữa kêu là **Lạp**, Việt kêu là **Chạp** ( tháng Chạp ), tức là tháng bé mạc gặt hái. Trên đây chỉ kể sơ qua về hai lễ Xuân, Thu để nói lên Tàu, Việt xưa cùng một cơ cấu xã hội nông nghiệp với tục lệ gần nhau. Ngoài ra còn nhiều tục khác cũng “ đại đồng tiểu dị ” như **tục Tả nhậm**, sau còn in dấu trong việc **đề cao bên Chiêu**, bên Đông trong thứ tự Chiêu, Mục. Tục đeo lông chim khi ca vũ như trên mặt trống Đông cũng được thấy ghi trong cổ sử từ đời ông Thuấn cho đến trường Bích Ung của nhà Chu và được duy trì trong lễ tế Nam giao. Tinh thần công thể được biểu thị bằng **định chế tỉnh điền**, sau đổi ra **ban điền** . . . giống công xã nguyên thủy của Việt tộc, về số vật tế cũng gồm:

**Tế tam sinh ( số 3 )**: Cừ, bò, heo.

**Tế ngũ sinh ( số 5 )**: thì thêm gà và chó giống như Việt đã khảo cổ minh chứng.

Tóm lại trên đây chỉ là mấy khái niệm tổng quát mà các khoa nhân văn sẽ tìm thêm chi tiết; với triết thuyết bấy nhiêu đã tạm đủ để kết luận được rằng càng ngược về trước càng thấy nhiều điểm giống nhau giữa Nho và Việt, nhưng sự khác biệt dần dần đến như sau: Thứ nhất, hát Trống Quân ở các chi Việt ( như Thái ) thì con nhà quý tộc cũng đi dự như mọi người, không có sự phân biệt như bên Tàu. Bên Tàu có phân biệt là do sau, chứ ban đầu thì không, như đã nói trên, về sau mới có thêm lễ Cầu Môi và nhiều luật pháp do vương quyền đưa ra để kiểm soát hôn phối, rồi tìm cách hạ giá Trống Quân vì là lối tự do kết hôn của dân gian không cần đến vương quyền nếu không bắt vào vòng Cầu Môi thì vua làm sao kiểm soát. Thí dụ thứ hai là đàn bà ở cả Việt lẫn Tàu thái cô đều có địa vị cao, nhưng bên Tàu càng ngày càng bị chìm xuống sâu. Vậy cần nghiên cứu cái bước bật rể đó vì nó là khúc rẽ của Tinh và Lý để nền văn minh mới ra đời mang một bộ mặt khác hẳn với Nguyên Nho, đến nỗi phải gọi bằng tên khác gọi là Bá Nho hay Hán Nho, tức là nguyên Nho đã bị pha nhiều yếu tố du mục.

( 2, 3, 5 là một trong vô số Bộ số huyền nhiệm của Văn hoá thái hoà Đông Nam )

### 3.- Du mục

“ Những yếu tố du mục đã lần lượt đi vào nước Tàu từ thời khuyết sử, màn mở đầu được huyền thoại gọi là Hoàng Đế chiến Si Vưu đại biểu nông nghiệp bị xâm chiếm do Hoàng Đế. nhưng đó mới là huyền thoại. Còn sự chiếm đoạt có bằng chứng sử sách phải kể từ nhà Thương, với sự chiếm đoạt nghệ thuật như di chỉ Long Sơn chứng tỏ. Đến nhà Chu đã đưa vào văn tự của Nho 4 yếu tố sau:

### a.- Yếu tố Du mục

- \* Ý niệm về thiên tử với thiên mệnh đề cao nhà vua.
- \* Luật hình làm gia tăng oai quyền cho vua.
- \* Hoạn quan đẩy quyền sở hữu đàn bà của vua đến độ tuyệt đối.
- \* Chuyển tài sản từ tay công xã nguyên thủy sang tay phong kiến là tuyệt đối hóa tài sản của vua.

### b.- Du mục bách hại Nguyên Nho

Tiếp tới đời Tần Hán: nhà Tần là đỉnh chót của du mục, của pháp gia đã biểu lộ qua sự đốt sách chôn Nho. Rồi đến nhà Hán kế tiếp bằng cách biến Nguyên Nho thành một thứ quốc giáo là Nho chuyên chế. Hãy bàn sơ qua 4 điểm du mục này:

\* **Thiên tử** là một hình thái rút nhẹ của ý niệm thần phát xuất từ Iran, theo đó vua kể mình như Thần tức cũng như trời. Đến khi truyền sang bên Tàu thì có phần giảm bớt hơn: vua không dám xưng là Thần mà chỉ xưng là con Thần, hay con Trời ( Thiên tử ) cũng thế. Đó là một sự nhượng bộ tiếp cận với Nho, như Alexandre cũng chỉ xưng mình là con Trời là do đã nhượng bộ óc dân chủ bên Hy Lạp. Như vậy nạn chuyên chế cao độ nhất dưới hình thức vua thần đã đi vào Nho đến một nửa dưới danh hiệu Thiên tử.

\* **Điểm thứ hai** là **luật hình** với thiên Lữ Hình trong Kinh Thư ( phần Chu thư ) nói lên uy quyền của vua chuyên chế từ trên áp đặt xuống, nó trái ngược hẳn với óc lễ trị của Việt tộc từ dân gian. Vì vậy trong Nho học có vấn đề: thiên Lữ Hình do Mục Vương lúc già lắm cảm truyền lầm, tại sao lại được đưa vào Kinh Thư ?

\* **Điểm ba** là **Hoạn quan** nói lên sự độc tài và độc chiếm đàn bà của nhà vua ( vua Thần ) đến cùng cực. Vua có hàng ngàn cung phi mỹ nữ, tuyệt đối không ai được động vào.

\* **Điểm tư** Phong kiến là **độc chiếm điền thổ** của dân làng làm của riêng vua để rồi cắt phong cho kẻ này người kia tùy ý, làm mất sự bình quân tài sản của xã hội Việt nguyên thủy.

**Đó là 4 yếu tố du mục đã pha vào Nguyên Nho để biến Nho thành một thứ tả - pín - lù hợp với khẩu vị của kẻ chuyên chế, vì thế tuy Tàu là nông nghiệp mà cơ chế đến phân nửa là du mục.**

### c.- 3000 năm Du mục thống trị Trung hoa

Hãy xét về một điểm then chốt nữa là **nhà cai trị cũng đến quá nửa là Du mục**. Toàn thể lịch sử Trung Quốc được dệt nên bằng những cuộc xâm lăng của du mục, khởi đầu tự ngàn xưa, **tự Hoàng Đế dẫn đến nhà Chu, rồi đến nhà Tần, nhà Hán, cả thảy hơn 2000 năm**, sau này vẫn còn tiếp nối. Có thể chia sự tiếp nối làm hai đợt:

1 .- Đợt nhất gọi là xâm nhập gồm **3 triều Bắc Ngụy thuộc dòng Thát Bạt ( Topa )** từ **385 – 556 tức 170 năm**.

2 .- Đợt hai kêu là chinh phục gồm 4 nhà:

- \* **Liêu** 907 – 1125 ( 218 năm ).
- \* **Kim** 1165 – 1234 ( 165 )
- \* **Nguyên** 1206 – 1326 ( 120 năm )

\* **Thanh** 1644 – 1911 ( 267 năm )

**Cộng cả lại là 794 năm chinh phục nhập với 170 năm xâm nhập vì chỉ là 964 năm. Vô tròn lại là 1000 năm, cộng với 2000 năm trước nữa là 3000 năm, như vậy có nói Trung Quốc mang tính chất Du mục quả là có nên tăng ngay trên phương diện sử.**

Khi học giả Frank nhận xét luật pháp Tàu có nữ tính là tại so với luật pháp Tây phương đầy nam tính, chứ so với văn hoá Việt thì Tàu lại nhiều nam tính. Phần nữ tính chỉ là ảnh hưởng do Việt tộc ( về nông du bên Trung Quốc được phân biệt rõ nhất do học giả Lattimore nói về hai nguồn văn hoá trong nước Tàu, xem Need. I . 101 ).

#### **d.- Lãnh vực của Việt Nho và Hán Nho**

**Vì ý do trên xưa rầy người ta chỉ nhận thấy Hán Nho chẳng mấy ai nhìn ra Nguyên Nho cũng là Việt Nho. Nhưng chính nền văn hoá nguyên thủy này mới đem lại cho Trung Hoa những nét đặc trưng căn bản giàu tính cách nhân chủ. Có thể nói Hán Nho mạnh ở triều đình, ở giới bác học, ở thị dân, còn Việt Nho mạnh ở thôn dân, ở làng xã. Điều đó chứng tỏ phương Nam vẫn giữ được nhiều tinh thần nhu hoà, tử tâm, khiến Khổng Tử luôn luôn hướng lòng về phương Nam cho nơi quân tử phải y cứ.( Trung Dung . 10 ).**

#### **4 .- 5 lần Hán Nho bách hại Nguyên Nho**

“ Vì **Hán Nho mang nặng ảnh hưởng Du mục Bắc phương nên thường chống Nguyên Nho một cách liên tục,** nhưng nổi bật đếm được 5 lần:

- 1.- Làn đầu trong khuyết sử khi **Hoàng Đế chiến Si Vuu.**
- 2 .- Làn hai khi nhà **Chu đốt sách nhà Thương.**
- 3 .- Làn ba với Tần Hán: **Tần đốt sách chôn Nho. Hán đái lên mũ Nho gia cũng như xuyên tạc Nho.**
- 4.- Làn bốn với **Mông Cổ xếp hạng Nho dưới con đĩ ( công, đĩ, sĩ, khất ).**
- 5 .- Làn năm với **Trung Cộng gọi Nho là cái học ăn cứt. “**  
**( Điều này giúp chúng ta nhận ra Nguyên Nho không phải là Văn hóa của các nhà cầm quyền bạo ngược Tàu, còn Hán Nho thì Tàu đả kích.)**

( *Sứ Điệp Trống Đờng: Từ Việt Tới Nho. Kim Định* )

#### **5.- Du mục**

( *Cơ cấu Việt Nho : Kim Định. Tr. 133 – 138* )

##### **a.- Văn minh Du mục**

“ Văn hoá loài người có muôn sắc thái, nhưng khi xét tận căn cơ lại chia ra được hai nguồn đã được đồ khôn tự xa xưa do hai trào sống: một là **Du mục**, hai là **Nông nghiệp**.

Hai tiếng này phải hiểu cách rộng rãi: **Du mục** gồm những miền đất mênh mông tự Cận Đông đến Viễn Đông, ta sẽ gọi là Tây Bắc. Còn **Nông nghiệp** tuy có ở nhiều nơi, nhưng ở đây có ý chỉ những miền mênh mông đủ sức gây ảnh hưởng lâu dài vào văn hoá như miền Bình nguyên Ba Thục hay đồng bằng Hoàng Hà, Hoài giang, Dương Tử giang. . .



Đây là hai miền để ẩn tích sâu đậm trên văn hoá loài người, nên chia thành hai luồng tư tưởng khác nhau, nhưng lâu ngày pha trộn vào nhau. Và tuy ngày nay không còn nền văn hoá nào thuần chất Nông hay Du, nhưng cần đơn giản hoá để có vài tiêu điểm giúp cho việc nghiên cứu được dễ dàng.

Vậy chúng tôi tạm dùng hai nét đó để phân loại các nền văn hoá, miễn phải hiểu tên đại cương và cách co giãn uyển chuyển. Riêng về Du mục đã mang tính chất nước đôi gắn yếu tố Du thuộc thời săn hái với yếu tố Mục đã đi vào nông nghiệp. Tuy nhiên nói về đại thể thì Du mục còn mang nhiều yếu tố thời săn lượm ( Civ. I. . 36 ). Ở thời này việc săn lượm chưa là giải trí hay tuỳ phụ như sau này, nhưng là vấn đề sinh sống, ngoài việc săn lượm ra không còn nghề nào khác. Vì thế để cho được sống thì phải đi săn. Đã săn là có chuyện đổ máu. Thế rồi sự kiện thường xuyên đó ngấm vào tiềm thức gây ra sự thích thú làm cho con vật hay tha nhân đau khổ ( Civ.I. 76 ). Tha nhân càng khổ đau càng sướng, đó là can do cho những hình khổ kéo dài: đốt bằng lửa bé, đóng đinh treo cho hấp hối cả mấy ngày, đóng cọc đít dựng ngồi lên nhưng không cho cọc đâm sâu lên bụng để thủng thẳng mà chết. . . chính đó là căn do của sự tàn nhẫn đã trở nên dấu hiệu của giai đoạn Du mục, nên sau này khi đã bước vào văn minh phải lâu lắm con người mới bỏ dần đi được.

**Thời Du mục coi như đoạn cuối cùng của săn hái, nên còn mang nhiều yếu tố chung với săn hái: cũng ở lều, cũng tôn thờ Tù trưởng đến cùng độ, rồi lại thêm bắt người làm nô lệ và đàn áp nông nghiệp để kiếm thêm đồng cỏ ( Civ. I. 41 ).**

Vì thế chúng ta có thể dùng danh từ Du mục để chỉ thời tiền văn minh, rồi đến của văn minh là công nghiệp.

**Nông nghiệp là cuộc cách mạng lớn nhất của con người đã xảy ra cách đây có hàng chục ngàn năm, nó biến đổi toàn triệt đời sống và đưa ra một lối sống khác hẳn trước: lấy việc ưa thích nghệ thuật và đời sống dễ dãi thanh bình thế vào đời sống cam go và hiếu chiến ngày xưa. Do đó mà thành một thứ định luật trong lịch sử là Du mục thắng Nông nghiệp, để rồi bị nông nghiệp cải hoá, trở nên văn minh thuần phục, lúc ấy lại bị Du mục đột mới đánh quy ( Civ. I 308 ).**

Đó là một sự kiện xảy ra thường xuyên trong mọi nền văn minh, mọi thời đại:

Người Doriens đuổi người Mycéens

Người Hyksos đuổi dân Ai cập

Người Cro – magnon đuổi người Neanderthal ( \* )

**Tức ở đâu và bao giờ cũng có sự xâm lăng nên sự đối chọi giữa Du mục và Nông nghiệp là một tiêu điểm có giá trị phổ quát.**

Lấy đó mà nhìn vào văn hoá nước nhà chúng ta rất dễ nhận ra một phía ưa dùng bạo lực pháp chính, còn một bên thì ưa dùng những đường lối nhu nhuận tìm cách cải hoá bằng lễ giáo. Thí dụ Nhu đạo phát xuất từ chữ Nhu tức là đi lối “ Khoan nhu dĩ giáo “, nên kể là đại biểu cho nông nghiệp. Điều này ít được nhận ra vì Nho giáo đã hết chính truyền từ lúc những yếu tố Du mục mọc trùm lên trên. Tuy nhiên, nếu chịu khảo cứu sâu, thì cũng còn nhìn ra được sự nối kết đó, vì không bao giờ nét hàn xì đi đến cùng triệt, nhưng vẫn để lại dấu vết được biểu lộ qua cuộc vật lộn cam go giữa hai nền văn hoá. Có khi giao tranh ác liệt, có khi hoà hoãn ảnh hưởng lẫn vào nhau.

**Lịch sử nhân loại chính là sự giao thoa của hai trận tuyến đó: Khi bên này thắng thế, lúc đến lượt bên kia, xoắn xuýt pha trộn khiến cho sự nhìn ra trở thành khó khăn, nhưng lại cần thiết để có một quan niệm bất mung lung về nguồn gốc văn hoá.**

Muốn phân ra cần phải đi tới cơ cấu mới đạt những yếu tố tương đối đơn thuần để dễ phân biệt. “ .

( \* ) : Neanderthal là giống người khôn xuất hiện vào lối 40 thế kỷ trước, rồi sau bị người Cro – magnon xuất hiện sau vào lối 20 thế kỷ trước C. N.

### **b.- Cơ cấu Du mục**

“ Điều nhận xét đầu tiên là bất cứ ở đâu “ **Thô bạo cũng thắng được Tế vi** “: Partout le Délicat est vaincu par le Grossier “ ( Journal Keyserling 169 ).

**Đó là Du mục khởi đầu thắng Nông nghiệp. Tại sao vậy? Thừa như đã nói, vì nó dựa trên sức mạnh. Đó là điều bó buộc trong thời săn hái. Muốn bảo tồn sinh mạng, không những con người phải chống chọi thú vật, mà còn phải giết chúng để làm lương thực. Lâu ngày sự bạo hành đó quen đi, ngấm vào tiềm thức gây nên cơ cấu Du mục, là cơ cấu xây bằng võ lực. Địa vực của Du mục hầu hết là những cánh đồng hoang bát ngát nằm trong vùng Cận Đông Tiểu Á lan đến vùng thảo nguyên bát ngát của Á châu.**

Đó là quê hương Du mục với những đoàn người sống theo phương thức một đoàn vật do một người chăn. Ở đoàn người đi săn tâm thức cá nhân thiếu cơ hội nảy nở: người ta chỉ khuyến khích sự phục tùng tuyệt đối trước quyền uy của một Thủ trưởng thường được thần thánh hóa để duy trì tinh thần hồn khóm, hầu trở nên đoàn quân hùng mạnh. Và điều đó giải nghĩa tại sao mỗi khi đụng chạm với Nông nghiệp thì hầu hết là Du mục thắng thế.

Là vì phía Nông nghiệp tuy cũng có kỷ luật nhưng thường mềm dẻo và nhất là còn để lại quảng trống rất rộng cho lối riêng rẽ từng gia tộc đầy tình cảm. Văn hoá lại khuyến khích lối sống “ Doãn chấp quyết trung “ đó như lễ Gia quan là lễ vun tưới óc trách nhiệm cá nhân. Ngược lại trong lối sống Du mục đã không có sự khuyến khích như vậy. Hơn nữa, lối sống chung đụng từng đám không để giờ cho những sự tư riêng vi tế nảy nở, nhưng cổ võ đời sống tập thể. Vì thế mà triết thuyết nghiêng về pháp hình và lý trí gạt bỏ tình cảm. Vật tổ thì thích dùng các con mãnh thú như hùm, beo, hổ, báo. . . , biểu thị bằng lông mao. Trong lối tổ chức xã hội thì có đẳng cấp dựa trên dòng tộc hay giàu sang. Loại tâm thức này sẽ giữ vai trò văn minh chinh phục thiên nhiên, mở đầu khoa học, ưa số chẵn, số Đất : 2, 4, 6, 8.

### **6.- Nông nghiệp**

Ngược lại bên phía **Nông nghiệp** đề cao quan văn, đề cao đức độ. Vua chỉ có giá trị vì Đức chứ không vì Thế. Vật biểu là Tiên ( tức yếu tố nữ ) đi với Chim lông vũ, tức vật hiền hành bà biết bay cao. Xã hội không có đẳng cấp, nhưng nhấn mạnh trên tuổi tác và công thể, như Hội đồng Kỳ mục, không dành riêng cho một đẳng cấp nào. Cai trị thì bằng Lễ ( tục ) . Triết lý thì giàu tính cảm và nghệ thuật. Loại tâm thức này sẽ chuyên về văn hoá nhằm làm đẹp tình người, tô điểm cho những mối nhân luân bằng Lễ.

Tóm lại mà nói:

**Cơ cấu Du mục chuyên về Văn minh, tìm chinh phục thiên nhiên và trấn hai phương Tây Bắc 4 – 1.**

**Nông nghiệp nghiêng về văn hoá tìm làm đẹp môi nhân luân, trấn hai phương Đông Nam với số 3 – 2.**

Sau đây vài ví dụ điển hình:

### **7.- Hoàng Đế: Đại biểu Du mục**

Đã biết rằng, cơ cấu thuộc tiềm thức không có đường viền rõ rệt. Vì thế khi chúng tôi đưa Hoàng Đế ra làm đại biểu Du mục thì chỉ nên coi như một sơ nguyên tượng và không là nhân vật lịch sử. Nói vậy nghĩa là những điều thuộc **Hoàng Đế** có không đúng hẳn với sử cũng không quan trọng. Quan trọng là làm nổi bật lên vai trò Du mục như **Thần Nông** là đại biểu của Nông nghiệp vậy. Sĩ Vụ là con cháu Thần Nông đã phải chiến đấu với Hoàng Đế thì hiểu là văn minh nông nghiệp phải chống với Du mục. Nông nghiệp đi vào văn minh trước nên cháu Thần Nông chống với Du mục Hoàng Đế. Chữ Đế mang ý nghĩa chinh phục hay là “**ăn sẵn : Tiên thực**”: dùng võ lực để sẵn con thú, lưới con cá sẵn có đó rồi. Lối sống này sẽ đưa đến chinh phục, tước đoạt, nhưng vì do vua làm nên mang ý nghĩa tốt, theo thể thái ăn trộm cái lưới câu là thặng cướp, còn ăn trộm một nước thì lại là vua, và trong trường hợp sau này thì việc chinh phục được kêu là Đế, và chữ Đế mất tính chất du côn để trở nên cao cả. Vì thế nên gọi là Đế theo nghĩa Đế là chinh phục, chiếm đoạt. Đế quốc là nước dùng sức mạnh để chiếm đoạt các nước khác. Người được gọi là Đế đầu tiên trong huyền sử Việt Nho là **Hoàng Đế, có nghĩa là người đã chiếm đoạt văn minh Hoàng tước của nông nghiệp**: bao nhiêu phát kiến của nông nghiệp đều quy cho mình, thí dụ “**Hoàng Đế nội kinh**” **tuy bảo là của Hoàng Đế, mà thực ra là quyển sách thâm lược kinh nghiệm y dược của Thần Nông, đặt trên khung Âm Dương của Phục Hy.** Như vậy Hoàng Đế quả là đại biểu cho nền văn hoá khác xây trên vũ lực nên về văn hoá còn ở hai đợt bái vật và ý hệ. Nếu biểu thị bái vật bằng số 1, còn ý hệ bằng số 4 ( 4 – 1 ) thì chúng ta sẽ thấy được Du mục là nền văn hóa chú trọng đến **hình thức** ( là số 4 ) địa phương cũng như **sức mạnh** đi theo đường khác : Hòa ( 2 ) khắc kim ( 4 ), Kim khắc mộc ( 3 ) và choán hai phương Tây Bắc với số phá, số chắn. Ngược lại với văn hoá nông nghiệp ở Đông Nam số lẻ, vì số lẻ là số hoá ưa chuộng duyên chuyển nhu thuận.” ( *Hết trích* )

### **B.- Đem tinh thần Văn hoá Việt nhìn vào Lịch sử Tàu và Việt.**

*Đại khái trên thế giới có hai nếp sống làm nền cho Văn hóa :*

*Khi con người còn ăn lông ở lỗ, thực phẩm đã có sẵn : Trái chín trên cây chỉ hái mà ăn, cá ở dưới sông, biển, thú vật trong rừng chỉ bắt lấy làm thực phẩm mà sống, cuộc sống “ ăn sẵn “ này gọi là **Tiên thực**. Đến khi nguồn thực phẩm vơi cạn, con người phải tìm thêm kế sinh nhai khác:*

*Một số thì tìm cách sống bằng nghề nông, một mặt con người phải dò tìm những thứ cây cỏ thể **Ăn** được làm thực phẩm, và phải cày cuốc “Đổ mồ hôi sôi nước mắt “ mà gieo trồng, mặt khác phải quan chiêm thời tiết để việc gieo trồng được kết quả. Lối sống này gọi là **Gian thực, đó là nền tảng của Văn hoá Nông nghiệp**. Nhờ có lao động mà Tổ tiên nông nghiệp của chúng ta mới tìm ra được những thứ như lúa nước, các loại*



khoai để ăn, tìm ra cây dâu nuôi tằm dệt vải để **Mặc**, biết luyện sắt luyện đồng để làm **khí cụ** và các đồ **mỹ nghệ**, sau này khi có **văn tự** thì đến việc tìm ra cách làm giấy. . . ,

**Nhà nông sống gần Thiên nhiên, ngoài công việc canh tác theo thời vụ, còn có thì giờ quanh năm suốt tháng lo quan chiêm Thiên văn cũng như Thời tiết để gieo trồng nên trực thị được những vấn đề cốt tủy về Nhân sinh và Vũ trụ, đó là sự biến hóa hài hoà trong Vũ trụ tức là Dịch lý, nét Lương nhất của Dịch lý là sợi chỉ vàng đan kết nên nền Văn hoá Việt.** Những khám phá trên là cuộc cách mạng văn hoá vĩ đại, tất cả đều nhờ lao động sáng tạo mà có, đa phần là do các bà. Trong thời săn hái, khi đàn ông phải vào rừng giết thú, xuống sông, biển bắt cá để kiếm thêm thực phẩm, thì các bà ở nhà mới mò mẫm phát minh ra những thứ trên.

Cách sống lao tác gần gũi và hoà đồng với Thiên nhiên, nghĩa là thuận Thiên, lâu ngày ảnh hưởng đến tinh thần, nên con người sống theo nông nghiệp giàu Tinh cảm, do đó nền Văn hoá nông nghiệp được đặt trên nền tảng Nguyên lý Mẹ, trọng Tình hơn Lý.

Bà Âu Cơ là Tổ mẫu của Việt Nam đưa con lên núi lập ra nước Văn Lang. Bà Âu Cơ, Đức bà Maria của Công giáo, Phật Bà Quan Âm của Phật giáo đều là Biểu tượng cho Nguyên lý Mẹ. Còn các tôn giáo hay nền văn hoá nào vắng bóng các Mẫu nghi, thờ các Thần đực rựa là theo Nguyên lý Cha, nên thích bạo động, trọng Lý hơn Tình.

Ngoài nền Văn hoá Nông nghiệp còn có nền Văn hoá Du mục, họ nuôi từng đàn súc vật ( khác với mục súc của Nông nghiệp, được dùng trâu bò để canh tác ) . Họ luôn ngồi trên mình ngựa với cây gậy mục đồng và dùng chó để **điều khiển** súc vật, họ **di chuyển** luôn luôn, ở lều vải, luôn phải **chiếm đồng cỏ** nuôi súc vật nên giỏi chiến tranh. Họ chuyên ăn thịt, lại **giết súc vật rất tàn nhẫn**, . Nếp sống này lâu ngày thành thói quen, nên họ **rất bạo động, ưa điều khiển, giỏi chiến tranh để cướp bóc mà bành trướng**. Lối sống này cũng thuộc lối **Tiên thực** (ăn sẵn không sản xuất ) . **Hậu thân của nếp sống này là chế độ Nô lệ, Đế quốc thực dân và CS quốc tế ở Tây phương và chế độ Phong Kiến Tàu ở Đông phương.**

Ngày nay không đâu hoàn toàn là Nông nghiệp hay Du mục, vì sự giao lưu văn hoá xen lẫn vào nhau, hai nếp sống đó đã pha trộn vào nhau, chúng ta chỉ dùng hai bản chất Nông Sâu trở vượt của hai Văn hóa trên làm tiêu điểm để phân biệt : Một bên Nông nghiệp thì nhu thuận, chuộng Hoà bình, còn bên Du mục thì bạo động gây chiến tranh và bành trướng.

Chúng ta chịu khó đi vào lịch sử của Tàu và Việt để nhận rõ hai thực trạng.

Ông Thủy tổ dựng nên nước Tàu là **Hiên Viên**, Hiên viên là lãnh tụ Du mục từ Tây Bắc tràn qua ở phía trên sông Hoàng Hà, khi băng qua sông, xuống lưu vực giữa Hoàng Hà và Dương Tử, đánh với Si Vưu, lãnh tụ nông nghiệp này là bộ tướng của bà Âu Cơ, hai bên đánh với nhau ba trận, đến trận **Bản Tuyền ở Trác Lộc Si Vưu bị thua, máu chúng Việt chảy hàng dặm.**

**Hiên Viên thu tóm mọi thứ Đất đai, Dân chúng, các Phát minh nhất là Văn hoá làm của riêng nước Tàu, mà lên ngôi Hoàng Đế. Những người Du mục suốt đời lang thang trên lưng ngựa, có lao động sản xuất đâu, có thì giờ đâu suy tư và chiêm nghiệm mà Văn với Hoá.**

Tiếp đến **Tần Thủy Hoàng** thu tóm hầu hết các chủng trong Bách Việt, thống nhất Trung hoa thành một nước to lớn. Đời nhà Chu nước Tàu còn nhỏ lắm, khi kinh đô có biến loạn, các chư hầu chỉ chạy ngựa từ sáng tới chiều đã tới nơi.

Khi lên ngôi, **Tần Thủy Hoàng** đã bắt 700.000 dân Bách Việt làm khổ sai, xây Vạn Lý Trường Thành chống quân Mông Cổ cưỡi ngựa tràn qua, Tần Thủy Hoàng cũng bắt 70.000 dân Bách Việt xây lăng tẩm, khi xây xong tất cả đều bị giết để giữ bí mật, đến khi chết còn chôn sống thêm 3 ngàn cung nữ. Hoạ đồ của Tử Cấm Thành cũng do Ông Nguyễn Hiền người Việt phác họa. Nước Tàu lấy những di tích và thành quả này làm vinh quang cho Dân tộc Hoa Hán. Tây Âu và Trung Đông cũng có những công trình đồ sộ đều do công lao mồ hôi nước mắt của đám dân nô lệ bị khổ sai.

Đến đời Hán, Lưu Bang tức **Hán Vũ Đế** sai lão tướng Mã Viện đem quân sang đánh bại hai Bà Trưng, tịch thu hết linh cổ Trống Đồng của Việt về đúc ngựa ( Ngựa là phương tiện di chuyển của Du mục ) để tiêu diệt Văn hóa Việt vì Trống Đồng là bản tóm tắt về nhịp điệu Vũ trụ Hoà , các trống Đồng còn được đúc Trụ đồng, cắm ở biên giới Việt Trung với lời chúc dữ : “ **Đồng trụ chiết Giao chi diệt** : Khi Trụ đồng bị gãy đổ thì nòi Giao chi bị diệt vong “. Ngoài ra Mã Viện còn đem dân sang cấy để Hán hoá. Hán Vũ Đế mất ngoài thì tôn vinh Nho giáo như quốc giáo, nhưng mặt trong lại lập ra viện Thạch Cừ, chọn 50 bác sĩ chuyên lo việc xuyên tạc, xen dậm và giải thích Kinh điển theo lối Tôn quân, dùng bạo lực gây chiến tranh và bành trướng.

Các nhà **Tổng Nguyên, Minh, Thanh và Trung cộng** ( người bạn vàng của Việt cộng ) đều đem đại quân qua đánh chiếm, nhưng đều bị bại nhục. Trung cộng đã giết 60.triệu dân Tàu, chiếm Tạng, Hồi, Mông, Mãn làm chư hầu và lừa Việt Cộng làm tôi đòi để cướp nước Việt Nam bằng âm mưu diệt chủng Việt Nam để chiếm lấy vị trí chiến lược quan trọng.

Chúng tôi xin trích đoạn của “ Bình Ngô đại cáo ” để nhận rõ Bản chất của nền Văn hóa Du mục và Nông nghiệp.

### I.- Tình chất « Tham tàn cường bạo » di truyền của các nhà cầm quyền Tàu thời nhà Minh.

...

« **Quân cuồng Minh thừa cơ gây loạn**  
**Bọn gian tà còn bán nước cầu vinh**  
**Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn**  
**Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ**  
**Dối trời lừa dân đủ muôn ngàn kế**  
**Gây thù kết oán trải mấy mươi năm**  
**Bại Nhân Nghĩa nát cả đất trời.**  
**Nặng thuế khóa sạch không đầm núi.**  
**Người bị ép xuống biển rồng lưng mò ngọc,**  
**Ngán thay cá mập thuồng luồng.**  
**Kẻ bị đem vào núi đãi cát tìm vàng.**  
**Khốn nỗi rừng sâu nước độc.**

Vét sản vật, bắt dò chim sẻ,  
Chồn chồn lưới chăng.  
Nhiều nhân dân, bắt bẫy hươu đen,  
Nơi nơi cam đặt.  
Tàn hại cả giống côn trùng cây cỏ,  
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng.  
Thằng há miệng, đứa nhe răng,  
Máu mỡ bấy no nê chưa chán,  
Nay xây nhà, mai đắp đất,  
chân tay nào phục dịch cho vừa?  
Nặng nề những nỗi phu phen  
Tan tác cả nghề canh cửi.  
Độc ác thay, trúc Nam Sơn không ghi hết tội,  
Dơ bẩn thay, nước Đông Hải không rửa sạch mùi!  
Lòng người đều căm giận,  
Trời đất chẳng dung tha. . “  
( BN ĐC. Nguyễn Trãi )

## II.- Sức mạnh vô địch “ Chí Nhân đại Nghĩa “ của Quân dân Việt

Bởi thế:

“ Thằng nhãi con Tuyên đức động binh không ngừng  
Đồ nhút nhát Thạnh, Thăng đem dầu chữa cháy  
Đình mùi tháng chín,  
Liễu Thăng đem binh từ Khâu Ôn kéo lại  
Năm ấy tháng mười,  
Mộc Thạnh chia đường từ Vân Nam tiến sang.  
Ta trước đã điều binh thủ hiểm,  
Chặt mũi tiên phong  
Sau lại sai tướng chẹn đường  
Tuyệt nguồn lương thực  
Ngày mười tháng tám, trận Chi Lăng  
Liễu Thăng thất thế  
Ngày hai mươi, trận Mã Yên  
Liễu Thăng cụt đầu.  
Ngày hăm lăm, bá tước Lương Minh đại bại tử vong  
Ngày hăm tám, thượng thư Lý Khánh cùng kế tự vẫn.  
Thuận đà ta đưa lưới dao tung phá  
Bí nước giặc quay mũi giáo đánh nhau  
Lại thêm quân bốn mặt vây thành

Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc  
Sĩ tốt kén người hùng hổ  
Bề tôi chọn kẻ vuốt nanh  
Gươm mài đá, đá núi cũng mòn  
Voi uống nước, nước sông phải cạn.  
Đánh một trận, sạch không kình ngạc  
Đánh hai trận, tan tác chim muông.  
Cơn gió to trút sạch lá khô,  
Tổ kiến hồng sut toang đê vỡ.  
Đô đốc Thôi Tu lê gỏi dâng tờ ta tôi,  
Thượng thư Hoàng Phúc trói tay để tự xin hàng.  
Lạng Giang, Lạng Sơn, thây chất đầy đường  
Xương Giang, Bình Than, máu trôi đỏ nước  
Ghê gớm thay! Sắc phong vân phải đổi,  
Thảm đạm thay! Ánh nhật nguyệt phải mờ.  
Bi ta chặn ở Lê Hoa  
Quân Vân Nam nghi ngờ  
khiếp vía mà vỡ mật !  
Nghe Thăng thua ở Cần Trám,  
Quân Mộc Thạnh xéo lên nhau  
Chạy để thoát thân.  
Suối Lanh Câu, máu chảy thành sông,  
Nước sông ghen ngào tiếng khóc  
Thành Đan Xá, thây chất thành núi,  
Cỏ nội đầm đìa máu đen.  
Cứu binh hai đạo tan tành, quay gót chẳng kịp,  
Quân giặc các thành khốn đốn, cỏi giáp ra hàng.  
Tướng giặc bị cầm tù,  
Như hổ đói vẫy đuôi xin cứu mạng  
Thần Vũ chẳng giết hại,  
  
Thế lòng trời ta mở đường hiếu sinh  
Mã Kỳ, Phương Chính, cấp cho năm trăm chiếc thuyền,  
ra đến biển mà vẫn hồn bay phách lạc,  
Vương Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn cỗ ngựa,  
về đến nước mà vẫn tim đập chân run.  
Họ đã tham sống sợ chết mà hòa hiếu thực lòng  
Ta lấy toàn quân là hơn, để nhân dân nghỉ sức.  
Chẳng những mưu kế kỳ diệu  
Cũng là chưa thấy xưa nay.

Xã tắc từ đây vững bền  
Giang sơn từ đây đổi mới  
Càn khôn bĩ rồi lại thái  
Nhật nguyệt hối rồi lại minh  
Ngàn năm vết nhục nhã sạch lâu  
Muôn thuở nền thái bình vững chắc  
Âu cũng nhờ trời đất tổ tông  
linh thiêng đã lặng thầm phù trợ “  
( BNĐC: Nguyễn Trãi )

### C.- Tại sao Trung Cộng thôi thúc Việt Công lập Viện Khổng Tử

*Trong cuộc viếng thăm trước đây, Thủ tướng Lý Khắc Cường lại áp lực Việt Cộng phải thành lập viện Khổng Tử trong trường Đại học để Hán hoá sinh viên Việt Nam, thay cho món Bùa lú Mác -Mao - Hồ đã hết linh, để đào tạo lớp cộng nô nối dõi hầu tiếp tục đấu tranh về Văn hóa, vì Văn hoá là mạch sống của một Dân tộc, nên mặt trận Văn hoá là mặt trận cuối cùng để đánh quỵ một Dân tộc mà đồng hoá. Trung cộng biết rõ Việt Nam đã có một nền Văn hoá bất khuất trải dài gần 5000 năm, không đánh bại mặt trận này thì không mong đồng hoá nổi.*

*Nhưng đây là một toan tính hết sức sai lầm, vì làm sao một nền Văn hoá “ Tham tàn và Cường bạo “ có thể khuất phục được một nền Văn hoá “ Chí Nhân và đại Nghĩa “ đã được thử thách gần 5000 năm lịch sử, chưa nói đến nguồn gốc đã có từ 12 ngàn năm đến 30 ngàn năm trước, mặc dầu ngày nay đa số con cháu tuy đã lãng quên Gốc, nhưng Gốc đó đã nằm sâu trong Tâm khảm mọi người Việt, nên khi đụng tới nền tảng Lương tâm con Người, tức là đụng tới “ Thiên lý tại Nhân Tâm “ thì nó lại vùng lên sức mạnh bão táp, do đó mà mặt trận này của Trung cộng sẽ có tác dụng ngược lại, sự thất bại của Mao Trạch Đông trong công cuộc tẩy xoá Lương tâm đã giúp chúng ta thấy rõ chuyện đó, chúng ta thử đi vào nguồn gốc Văn hoá xem sao.*

*Tại sao Trung cộng lại kiên trì và đốc thúc V.C. làm chuyện này?*

*Thứ nhất là cái xác khô Hồ Chí Minh hay Hồ Tập Chương của Trung cộng sử dụng đã nhạt bùa hết linh, nay đã bị lật tẩy là tên “ tội đồ có một không hai “ của Dân tộc Việt Nam, cái bùa lú cũng không còn giúp Trung cộng gây mê V.C. thêm nữa, cũng như hết phép lừa bịp nhân dân Việt Nam. Trên mạng “ china.org.cn “ của Trung cộng đã không còn ca ngợi Hán nô cúc cung tôn thờ người bạn “ Môi hở Răng lạnh “ mà còn bảo lằng Hồ Chí Minh là một cái “ nhà cầu công cộng xấu xí “ ( ugly public toilet ) !*

*Thứ hai là Trung Cộng cũng đã bị lòi cái mặt “ Tham tàn và Cường bạo “ ngày càng tinh vi hung hiểm hơn. Như ta đã thấy một mặt cái miệng cứ rêu rao là duy trì Hoà bình ổn định khu vực “ ao nhà Lưỡi bò 9 khúc “, mặt khác cứ thực hiện thói xưa “ Cá lớn nuốt cá bé, Dĩ cường lằng nhược ”, Trung cộng cứ lì lợm thò tay ra tứ phương cướp bóc để hòng biến của cướp được xem như chuyện đã xong. Cái lý luận trẻ con để bắt nạt các nước nhỏ, rằng là cái “ Lưỡi Bò 9 khúc là của Thiên triều, đây là “ chủ quyền không thể tranh cãi “, không ai có thể động tới hay làm bất cứ điều gì làm mất ổn định ao nhà, nếu có thắc mắc thì cứ bàn luận tay đôi với Thiên triều. Mặt khác Thiên triều cứ đem tàu bè ra đe hàng Tổng, nhưng xem ra hàng Tổng không mấy sợ ngáo ộp!*



**Cái trò vừa ăn cướp vừa hô hoán hoà bình này chẳng còn lừa được ai, nên đã nhiều năm nay Trung cộng bày trò khác bằng cách đem xài lại cái bùa Khổng Tử, chính họ đã vất bỏ đến tận gốc mà bịp thiên hạ!**

Hiện đang bị bùa vây tứ phía, **Trung cộng muốn sắm lại cái “ áo Cừu Khổng Tử “ để che “ lột Sói Hán Nho “ hầu tiếp tục thực hiện bành trướng.** Cứ nhìn vào hành tung của họ, khi nào chưa bỏ lối sống “ Tham tàn và Cường bạo” ngàn xưa để ăn cướp thì Trung cộng vẫn chưa thực tâm lập viện Khổng Tử. Trước đây Trung cộng tìm nhiều cách khuyến dụ Việt cộng lãnh đạo dân Việt Nam trở về với Gốc Thiên triều Trung hoa. Nhưng Trung hoa mới lập quốc được 4710 năm với nền “ Văn hoá ăn cướp bá đạo “, còn Việt Nam đã lập quốc gần 5000 năm chưa kể có gốc từ nền Văn hoá Hoà Bình với nền Văn hóa Vương đạo. Vậy là người còn chút lương tâm, ngoại trừ V.C. thì có ai dại dột gì bỏ Vương đạo Hòa bình mà theo bá đạo giết cướp hay không?

Vậy Dân Việt Nam có nên bỏ Vương đạo trở về với Thiên triều với thói ăn cướp và bành trướng đã làm cho dân Việt Nam gốc đầu không nổi không! ?

Sau khi Mao Trạch Đông làm cách mạng Văn hóa Vô sản, nhằm triệt tiêu Khổng giáo, cho Khổng giáo là thứ “ **Khổng Khâu nghiệt phần chi học**”, có nghĩa là cái Nhân Nghĩa và Luân thường Đạo lý của Khổng giáo đều là cứt, Trung cộng một mặt **phát động phong trào “ cách mạng Văn hoá Vô sản “ để triệt hạ Khổng giáo, mặt khác thực hiện “ công tác Tẩy nã “ để xoá bỏ Lương tâm con người, xóa đi ý tưởng về quyền Tư hữu hầu hợp thức hoá việc “ ăn cướp tài sản nhân dân làm Công hữu” , đồng thời mong tìm ra nền Đạo đức mới gọi là Đạo đức CS, nhưng đầu óc gian ác thì chỉ tìm ra sản phẩm tư tưởng hung tàn, chẳng để thêm được thứ gì mới, còn Lương tâm là Thiên Bẩm thì không bao giờ tẩy xoá được, không ai chịu từ bỏ quyền Tư hữu là mồ hôi nước mắt của mình bị tước đoạt để chấp nhận Công hữu, mà thực sự Công hữu lại thuộc quyền mấy tay đầu đảng tác oai tác quái và lạm dụng, chỉ còn lại thứ “ Hồng hơn Chuyên “, nhưng Hồng của Mao lại đưa dân đến chỗ chết đói.**

**Mao Trạch Đông đã gây ra tình trạng khủng hoảng Văn hoá trầm trọng, cảnh thương luân bại lý tràn lan như ngày nay, cũng như khi tôn “ cái Hồng đốt đặc cán mai “ lên ngôi thì gây ra bao cảnh tang thương chết chóc. Thử hỏi ngoài Khổng giáo, Trung Cộng có nền Văn hoá nào ngoài bản chất “ Tham tàn và Cường bạo “?**

Trước tình thế nguy cấp đó, Đặng Tiểu Bình một mặt âm thầm khôi phục lại Khổng giáo, mặt khác đổi kiểu làm ăn theo kẻ thù Tư bản để cứu đời, với câu nói không kể “ Méo đen méo trắng “, miễn là bắt được chuột “ vật chất “, CS Tàu cũng không còn kể “ Hồng hơn Chuyên “ của Mao nữa, vì để dân chết đói thì đảng CS cũng tiêu tan, “ Đông phương Hồng “ của Mao trở nên tối đen như mực, **nhưng bỏ Mao tức là bỏ bạo lực thì mất ngôi và mất độc quyền ăn cướp Công hữu, làm sao có phương tiện để bành trướng, nên vẫn dùng hình Mao, biểu tượng chói chang “ Tham tàn Cường bạo “ như Tần Thủy Hoàng xưa, hình Mao cứ được treo sừng sừng trên cao trước Thiên An Môn cũng như khắp nước!**

Sau này, những đồ đệ như Giang Trạch Dân, Hồ Cẩm Đào, Tập Cận Bình vẫn dùng “ lột áo cừu Khổng Tử “ không phải để sửa chữa lại cảnh thương luân bại lý đời trụy của Xã hội Trung Hoa, mà chỉ nhằm khôi phục lại Hán Nho để tiếp tục gây Chiến tranh, bành trướng mà ăn cướp. Hàn Nho là thứ văn hoá nửa nạc nửa mỡ, gồm Vương đạo của Khổng giáo và Bá đạo của Tần Hán, Vương đạo của dân nông nghiệp, Bá đạo thuộc giới

công thương và các nhà cầm quyền theo nếp sống Du mục. Miệng cầm quyền thì nói Vương đạo về hoà bình, còn Tay Bá đạo thì luôn gây chiến tranh mà cướp bóc. Trung cộng cũng như Tổ tiên họ từ ngàn xưa đều theo sát chính sách đó.

**Cái kỳ cục là thế này! Trung cộng một mặt đang còn thờ Mao Trạch Đông, thực ra họ chỉ giả vờ “ Tôn xưng Khổng Khâu, vì khủng hoảng Văn hóa, nhưng Trung cộng chỉ ngiêt phẫn: “ Bản chất bạo động, cướp bóc và bành trướng Hán Nho” để thực hiện giấc mộng đại Hán, Hán Nho là truyền thống ngàn xưa của các nhà cầm quyền Tàu, còn lập viện Khổng Tử là chỉ để mượn “ lớp áo cừu Khổng Khâu “để bịp chư hầu mà Hán hóa theo bá đạo, trong thời đại toàn cầu hóa, thứ đại ác Hán Nho đã hết thời bành trướng.**

Các vua chúa xưa của Tàu chỉ mới dám tự tôn mình làm **con Trời** để cai quản đê đầu thiên hạ mà cướp, Trung cộng còn hấp thụ thêm cái lưư manh khoa học của quốc tế CS, nên Mao Trạch Đông tìm cách xoá Thiên bảm nơi con người để **lên ngôi Thượng Đế**, nhưng là loại Thượng Đế mang bản chất Satan, chuyên dùng mưu gian tàn hại con người và xã hội, Thượng Đế kiểu dạy dân “ Vứt đất ra nước thay Trời làm mưa! “

**Việc lập viện Khổng Tử là đem “ Vạn thế sư biểu “ lên ngôi mà hạ nhục “ Đông phương Hồng “. Mao và Khổng như Lửa với Nước, sao Trung cộng đưa Ác quỷ và Thánh thần lên cùng một Bàn thờ để cho Bá đạo và Vương đạo của Tổ tiên họ giao tranh, khi Độc tài suy sụp, Dân chủ lên ngôi, thì hồn Mao lăn trốn vào đâu? !**

Vì quá Tham, Sân, Si nên làm càn, thực sự Trung cộng chẳng cần biết Khổng Tử là ai. họ đâu cần biết Khổng tổ thuật Văn hoá Nông nghiệp mà tinh hoa được Cụ Nguyễn Trãi gọi là “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “, dùng lực này đã giúp Việt Nam đánh bại đại quân đại Hán nhiều phen, có phen khi thua chạy về nước vẫn còn mát vía.

Trung cộng chỉ mê say Mao Trạch Đông, Mao là đại diện hung hiểm nhất của các nhà cầm quyền “ Tham tàn và Cường bạo Tàu“.

Mặt trận Thiện Ác, Nhược Cường. . . này đã được khởi đầu từ ba cuộc chiến giữa Hiên Viên và Si Vưu, cách nay đã 4710 năm ( Hiên Viên Hoàng Đế sau Hồng Bàng 182 năm ).

Cứ nhìn vào suốt dòng Lịch sử của Tàu thì nhận rõ Tính chất Tham tàn và cường bạo của đa số các nhà cầm quyền Tàu. Hơn 1000 năm đô hộ Việt Nam, và liên tiếp 7 lần đem đại quân sang đánh chiếm, nhưng lần nào cũng bị quân dân Việt Nam đánh cho những đòn bại nhục. Nếu còn chút lương tâm, Trung cộng hãy tìm đọc “ Hịch tướng sĩ “ của đức Trần Hưng Đạo, và “ Bình Ngô đại cáo “ của Cụ Nguyễn Trãi thời Hậu Lê để ném mùi nhục quốc thể.

Qua đó chúng ta thấy rõ môn một là các nhà cầm quyền Tàu đa số là kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc Việt Nam, còn Việt cộng vì lạc Hồn Người và Dân tộc, mất cả Lòng Trí, bị mù lòa nên mới cam tâm làm tôi đòi cho kẻ thù truyền kiếp. Vậy thì có nên chọn kẻ Thù truyền kiếp làm Thiên triều để cho “ Núi, Rừng Việt thành Núi, Rừng Hán; Sông, Biển Việt thành Sông, Biển Hoa” qua mấy cái bùa lú có khảm 16 chữ vàng với 4 tốt và mấy thứ Trương Liên hờm hĩnh!

**Nên biết 70 % dân Tàu nông thôn Tàu đều là anh em, họ đều thuộc đại chủng Việt, họ bị các lãnh tụ Du mục thôn tính mà sát nhập vào, còn các nhà cầm quyền Tàu và thành phần Công thương đa phần có bản chất nền Văn hoá Du mục bạo động!**

Vấn đề chúng tôi đề cập nơi đây không có ý phân biệt về chủng tộc mà chỉ nói về nếp sống Văn hoá Thiên, Ác, Hoà bình, Chiến tranh mà thôi, một ví dụ cụ thể để phân biệt, ngay trong người Tàu, Ông Chu Dung Cơ có nếp sống thuộc văn hoá ôn hoà Nông nghiệp, còn nguyên Bộ trưởng Quốc phòng Trì Hạo Điền là nòi Du mục bạo động háo chiến!

**Cái trái khoáy là thế này: Mao Trạch Đông làm cách mạng văn hoá là vì thù Khổng Khâu “, số là Nhân Nghĩa “ của Khổng Tử tố cáo sự Tham tàn Cường bạo của cuộc cách mạng vô sản chuyên chính triệt để của Tàu cộng, trở trêu thay, nay Tàu cộng bí quá lại phải lấy “ áo khoác Nhân Nghĩa “ của Khổng Khâu để che “ lốt Sài Lang của đại Hán “ mà tiếp tục ván Cờ Bịp. Bịp ở chỗ Miệng nói Khổng Khâu mà Tay làm theo lối Giết và Cướp của đại Hán!**

Xưa nay đa số các nhà Nho không thấy được Hán Nho là món Tá - pín - lù giữa Vương đạo của Khổng Tử và Bá đạo của Hán Nho”. Vương đạo thì “ khoan nhu “, có bản chất Hoà bình, còn Bá đạo thì “ bạo động “ gây Chiến tranh, cướp bóc, thay việc “ lấy Dân làm Gốc” thì “ tôn Vua làm con Trời “, nào là “ Quân, sư phụ, tam tông tứ đức cùng với ngu Trung và ngu Hiếu. . . “ để dùng võ lực mà đánh cướp mà bành trướng.

Xin Hương hồn Tổng Thống Thiệu cho người viết thêm vào câu nói bắt hủ của ông” **Đừng nghe gì Trung Cộng và Việt Cộng nói, mà hãy xem những gì Trung Cộng Và Việt Cộng làm “.**

Trung cộng ngày nay đang ôm giấc mộng bá chủ toàn cầu, đang ra sức “ Dĩ cường lăng nhược “ các nước lân bang, nhất là thực hiện âm mưu dùng độc tố tràn lan và khắp mặt vừa thủ lợi vừa để diệt chủng loài Người mà đoạt “ không gian sinh tồn “ .như Trì Hạo Điền đã tuyên bố.

**Có trời sập thì Trung cộng mới có khả năng lập Viện Khổng Tử một cách ngay lành chính danh. Việc tiên quyết là Trung Cộng phải liệng hết hình Mao vào sọt rác, và học tinh hoa Nhân Nghĩa của Khổng Khâu về cách làm người, bỏ lốt đười ươi đã nhiệm phải từ Hiên Viên, Tàn Thủy Hoàng, Hán Vũ Đế cũng như Mao Trạch Đông mà ăn ở với nhau cho ra cái giống người. Cho dầu Trung cộng có dùng đến hàng trăm triệu tuyên giáo thì chẳng thể tẩy xóa được lịch sử đen ngòm của đa số các nhà cầm quyền bạo ngược Tàu xưa nay.**

Nhờ học theo Tây phương biết cách bắt chuột, mở trối tay Nhân dân Trung hoa ra cho họ làm ăn, nên đã ăn nên làm ra, tưởng rằng đã được Tây phương giúp cho tương đối “ Phú Chi “, để nhờ “ Phú quý sinh Lễ Nghĩa “ sẽ biết “ Giáo chi “ mà biết cách ăn ở cho tương đối công bằng, bớt đi bản chất sài lang ăn cướp. Nhưng khi làm ra, thói nào tật nấy, chỉ vì quá tham lam và ác tâm khôn lường, nên đưa cả nước và chư hầu vào con đường “ Thượng hạ giao tranh lợi “ với bất cứ giá nào, mọi hoạt động chỉ nhằm vào mục tiêu “ **Hà dĩ lợi ngô thân, hà dĩ lợi ngô đảng ?**: Cái gì lợi cho thân ta, cái gì lợi cho đảng ta mà làm” kách mệnh”, tất cả nước vùng lên dành lợi, ngay đến việc lạm dụng hoá chất để thủ lợi tối đa, một mặt sản xuất bừa bãi gây ô nhiễm môi trường trầm trọng, mặt khác sản xuất ra thực phẩm và những đồ dùng nhiễm độc tung ra khắp nơi đầu độc thế giới, còn của làm ra thì một mặt tham những mặt khác đem dùng vào việc “theo đuổi vũ trang “ để “ đe hàng tổng” mà ăn cướp. Trung cộng đang học bài học “ Chạy đua vũ trang “ như Liên Xô cho đứt ruột để cho Thiên đàng mù đang lù lù tới.!

*Cú lừa của Mao Trạch Đông ngày xưa đã thất bại, cú Bịp ngày nay của đồ đệ Đặng Tiểu Bình cũng chẳng bao giờ cứu được loại cầm quyền tham lam ác độc.*

***Vấn đề chính không ở chỗ lập viện nào hết, mà Trung cộng và Việt cộng phải loại trừ nếp sống Tham Tàn và Cường bạo ra khỏi con người họ và dẹp cái đả ng Bịp và Gian ác CS của họ đi!***

*Để làm sáng tỏ thêm vấn đề chúng ta sẽ tìm hiểu sự kiện Lịch sử của Tàu; Thứ nhất là Khổng Tử - nhân vật Văn hoá – và các nhà cầm quyền Tàu - nhân vật Chính trị-.*

### **I.- Khổng giáo**

*Theo Triết gia Kim Định muốn hiểu được Khổng giáo thì chúng ta phải đi vào “ Rừng Nho biển thánh “ của “ **Cửa Khổng sân Trình** “, chúng ta cần thấy được sự phức tạp của Rừng Nho qua ba giai đoạn:*

**“ Cửa** là thời Khổng Tử ( 551 – 478 BC )

**Nhà** là từ Khổng Tử lên đến Phục Hy ( 4483 – 4369 BC )

**Sân** là từ Mạnh Tử trở xuống ( 372 – 288 BC ),

Sở dĩ phải lấy Khổng Tử làm khởi điểm là vì đời đó đã có sách vở và định chế, nên có thể đi theo lối khoa học. Còn từ Khổng Tử trở lên thì lại thiếu sử liệu, nên phải dùng đến Huyền thoại rất mung lung. Vậy trước khi đi vào phải nắm thật vững cái Cơ cấu uyên nguyên của Khổng Nho ( 1 ) làm sợi dây dẫn đường cho khỏi lạc lối. . . . “

( 1 ): Nho giáo uyên nguyên tức là Nho giáo Nguyên thủy mà Tây phương gọi là “ authentic Confucianism “ hoặc “ Néo – Confucianisme “ . Nho giáo đã trải qua nhiều đợt thăng trầm, bách hại: Ngược dòng thời gian ta có thể kể ra **Thanh Nho** ( dưới thời nhà Thanh ) **Minh, Nguyên** ( Mông Cổ ) , **Tống , Đường, Hán Nho** ( Hán Nho ở gác Thạch Cù ) , **Tần** ( phần thư khanh Nho ) , **Chu** ( khừ tịch ) , **Thương , Hạ** . . . lên nữa là thời **Việt Nho.**”.

*( Xem Cửa Khổng: Kim Định, trang xxviii ).*

*Muốn đi vào “ Cửa Khổng ” để “ Nhập thất “ chúng ta phải hiểu nguồn gốc của Khổng giáo bắt nguồn từ đâu. Khổng Tử chỉ “ **Tổ thuật Nghiêu Thuần** ” theo lối “ **Thuật nhi bất tác** “ chứ không phải là sáng tác.. Trong lịch sử Tàu không chỉ có Tổ Nghiêu Thuần, mà cả đến Phục Hy, Nữ Oa, Thần Nông, Hữu Sào, Bàn Cổ đều là những nhân vật Văn hoá thuộc Nông nghiệp mà các nhà Sử Tàu cứ lần lần xen dậm lần vào sử của mình, những nhân vật càng xưa càng xen dậm vào sau, như Bàn Cổ xưa nhất lại được Từ Chinh đem vào sau hết vào thời nhà Hán. Còn Hiên Viên, Kiệt, Trụ, Tần Thủy Hoàng, Hán Vũ Đế, Mao Trạch Đông. . . là những ông vua bạo ngược thuộc nền Văn hoá Du mục bạo động gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng.*

*Những luận điệu của Tàu cộng cho rằng họ đã “ Làm ơn “ giúp Cộng nô Việt Nam đánh bại hai đế quốc để lấy cơ xiết vòng Kim Cô vào Việt cộng để cướp nước thì không thể ếm nhem được nữa, đây là luận cứ vô liêm sỉ của kẻ cướp!*

*Ta nên biết Nghiêu Thuần là những Tổ của Nông nghiệp, mà thuật là ghi lại nền Văn hoá của Phương Nam ( trong đó có cả dân Tàu thuộc Nông nghiệp ), tức là của đại chủng Việt ( Yue people ), chứ không phải là nền Văn hoá phương Bắc thuộc Du mục của Tàu sau này. Nền Văn hoá phương Nam của chủng Việt là “ **Khoan nhu dĩ giáo, bất báo vô đạo, Nam phương chi cường dã, quân tử cư chi** : Nền Văn hoá biết lấy điều khoan hòa*



nhu thuận để dạy bảo nhau, không trả thù người vô đạo, nền văn hoá phương Nam này hùng dũng lắm, người quân tử nên sống theo lối này.”. Do đó nên rất khác với nền Văn hoá của các ông vua Tàu cũng như Mao Trạch Đông, đây là những ông vua cường bạo, họ trả thù người được họ gán cho là vô đạo bằng cách “ giết lầm hơn bỏ sót, đào tận gốc tróc tận rễ “, làm cách mạng vô sản triệt để theo lối “ Ninh ngã phụ nhân, ư nhân phụ ngã: Thà ta phụ người hơn để người phụ ta “ của Tào Tháo.

## II.- Cái nhìn khái quát về Khổng giáo

Khổng giáo thực ra là Nho giáo của đại chúng Việt. Muốn thông suốt được Kinh Truyện của Thánh Hiền của Khổng giáo không phải là chuyện dễ dàng, vì toàn là những câu ngắn gọn, nhất gừng, còn ngôn ngữ chưa được sắp thành hệ thống, nếu không có tinh thần triết học, tìm hiểu cho đến Góc Ngọn và nhận ra nét Nhất quán của Hệ thống thì không khỏi lạc vào rừng Nho không có lối ra.

Theo Tinh thần Nho giáo Khổng giáo hay Nguyên Nho có thể được thu tóm vào hai chữ:**Nhân Nghĩa**, đó là **Thiên lý** được thể hiện vào Đời sống. Thiên lý là lý “ **Thái cực**: “, Lý Thái cực chính là nguồn Sáng (Âm: Tĩnh ) và nguồn Sáng, ( Dương: Lý ). Khi biết “ Chập kỳ lưỡng đoan “ để cho cặp đôi cực thành nét Lưỡng nhất hay “Chỉ Trung hoà “ thì đạt tới Vũ trụ hoà. Khi đó trở thành “**Đại Đạo Âm Dương hoà** “ Nhịp điều Hoà được Tổ tiên Việt triển diễn trên mặt trống đồng Đông Sơn, Ngọc Lũ.

Nếu liên hệ với Kitô giáo thì chúng ta có thể hiểu **Chúa Yêsu là Lý Thái cực và Chúa Cha là Vô cực.**( **Thái cực nhi Vô cực** ). **Kitô giáo là Tôn giáo của Công Lý, Hoà Bình**

Theo triết gia Kim Định, sở dĩ Khổng giáo bị các Pháp gia nhất là Hán Vũ Đế xuyên tạc cho thành bá đạo Hán Nho là do Khổng Tử chưa tìm ra được Cơ cấu của Nho, Đức Khổng mới tìm ra cái Khâm mà chưa có cái Khung của bức tranh Nho. Khi một nền văn hoá có được một Cơ cấu vững chắc như bộ số huyền niệm của Việt Nho thì cũng giống như cái nhà có floor plan, cái nhà có thể xây cao thấp, nhưng không thể khác được về nền tảng làm sai lạc Nội dung, do đó không bị xuyên tạc làm sai lạc bản chất. Bộ huyền số 2 – 3, 5 là nền tảng bất đảo ông của văn hoá , không thể nào lay chuyển được .

## III.- Vương đạo của Khổng giáo

Nói cho chính xác thì Khổng giáo không phải là của Khổng Khâu, mà là của Việt Tộc phương Nam ( phương Nam hành Hỏa: Viêm phương của Viêm Đế)

### 1.- Nền tảng vương đạo của Nguyên Nho hay Khổng giáo

“ Gồm 5 điểm:

- “ 1.- Cử hiền: Chọn người Tài Đức ra lo việc nước.
- 2.- Giáo chi: Nâng cao Dân Trí và Dân khí.
- 3.- Phú chi: Cải tiến Dân sinh.
- 4.- Lễ: tức Lễ trị ( một phần trong Nhân trị . Nhân trị gồm Lễ trị và Pháp trị để duy trì an ninh xã hội, để cho nhân dân an cư lạc nghiệp.
- 5.- Chữ Tín: để thể hiện Ý Trời qua Ý dân.”



## 2.- Nền tảng Dân chủ

“ Năm điểm trên là nền tảng Dân chủ, có thể coi là căn bản: Hai điểm lớn nhất là Cử Hiền và Chữ Tín ( Ý Dân ). Ba điểm kia là Giáo, Phú, Lễ là những điều kiện thiết yếu cho hai khoản trên khỏi thành mây gió.

Đem 5 tiêu chuẩn đó để nhận định bản chất của một chính thể, chúng ta có thể biết là Dân chủ hay Độc tài.”

*( Mục I và II được tóm tắt trong Chương Nệ cổ của Cửa Khổng. Kim Định )*

*Cứ nhìn vào thực tế của Xã hội Trung hoa và Việt Nam ngày nay chúng ta thấy cái nghịch lý của việc xây viện Khổng Tử, đây là công việc “lộn sòng đánh lộn con đen “ nhưng Trung Cộng và Việt Cộng cứ chủ tâm đến việc làm trái khoáy của họ, một mặt họ xây viện Khổng tử để tôn vinh, mặt khác chế độ của họ vẫn tiếp tục ngày càng lún sâu vào Bá đạo, ngược với Vương đạo của Khổng Tử!*

**Ta nên nhớ trong cuộc hội nghị Triết học quốc tế vào năm 1949 tại Honolulu, Khổng Tử được bầu làm nhạc trưởng của bản Hoà tấu Đông Tây, vì có chân trên cả hai tàu: Tâm linh và Thế sự. Bản Hoà tấu này là Vũ trụ hòa.**

### **Đây là chiều hướng Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ.**

*Khổng giáo gồm phần Kinh của Khổng Tử và Truyện của Bách gia chư tử. Kinh của Khổng Tử gồm những câu ngắn gọn, quá súc tích rất khó hiểu, nên Bách gia giai thích trong các Truyện cho dễ hiểu, Mạnh Tử là người chói chang nhất. Khổng Tử được tôn lên bậc Thánh, còn Bách gia chư tử chỉ là Hiền nhân.*

*Khổng giáo tóm lại là : “ Đại học chi đạo, tại minh Minh đức, tại Thân dân, tại chí chí Thiện . . .”, nhờ biết “ Chấp kỳ lưỡng đoan “ theo Dịch lý để đạt tới “ Chí Trung Hoà “ mà trở nên ” Đại Đạo Âm Dương hoá “*

*Sở dĩ cho đến ngày nay nhiều Nho gia chưa nhận chân được Khổng giáo, có người còn chê trách Khổng Mạnh là quê mùa hủ lậu, vì trong Khổng giáo có nhiều điều trái ngược với Vương đạo, do họ không nhận ra tính chất Bá đạo trong Khổng giáo là do Pháp gia đã xen đậm tính chất Bạo lực của nền Văn hoá Du mục vào.*

## IV.- Bá đạo của Hán Nho

*Để làm rõ vấn đề đó chúng ta thử nhìn kỹ vào nguồn gốc Bá đạo của Pháp gia trong Hán Nho, chứ không phải trong Khổng giáo.*

### I.- Pháp gia

*Pháp gia gồm ba phái là : Thế, Thuật, Pháp.*

#### 1.- Uy thế

“ Phái này do **Thận Đáo** chủ xướng. Ông chú trọng đến uy thế do địa vị chứ không phải do đức độ . Đức độ như ông Nghiêu là kẻ thất phu thì không đủ tư cách để điều khiển lấy ba người, mà hư nét như vua Kiệt lại có thể loàn loạn cả thiên hạ. Do đó ta biết rằng địa vị uy thế lấy làm chỗ dựa mà đức Hiền với Trí khi không đủ mộ vậy.

**Quản Tử** nói: **Cần phải**: **Tôn quân ly thần, dĩ thế thành dã**: Tôn vua lên, hạ quan xuống, lấy cái uy thế mà thắng lướt “. Thế là đặt vua lên trên luật, mở đường cho hơn

2000 năm chuyên chế. Sau này **Hàn Phi Tử** so sánh nhà cầm quyền với Trời , hành động theo luật phép chí công vô tư kiểu “ Thiên địa bất nhân” (ĐDK: V ) . Phải dùng uy thế trong sự thưởng phạt thì mới thi hành luật pháp nhất trí được, không gì có thể chống lại với vua được. Tinh thần này ngược với “ Dân chi phụ mẫu “ của Nho giáo - chủ trương xã hội Tình khác xã hội lý.

## 2.- Pháp luật

Pháp luật do **Thượng Ưởng** chủ xướng. Thượng Ưởng thuộc dòng Vua nước Vệ , là Tế tướng nước Tần, nhân mạnh đến pháp luật. Ông là người đầu tiên mở mang hệ thống bàn giấy và giảng diễn luật một cách có hệ thống. Ông được kể như sáng lập Pháp gia, chủ trương sưu cao thuế nặng, khổ dịch liên miên. . . để dân không còn hở thì giờ suy tính đến việc làm loạn, hầu dốc toàn lực vào việc phụng sự quốc gia. Nhờ đó mà nước Tần trở nên mạnh, sau này sẽ thôn thiên hạ vào tay.

## 3.- Quyền thuật

Quyền thuật do **Thân Bất Hại** chủ xướng. Ông người nước Hàn, gốc học ở Hoàng Lão, chủ ở Hình, Danh. Ông nhân mạnh đến quyền thuật mưu lược. Vua cần làm thế thế nào cho các quan vừa trung thành với luật pháp vừa trung thành với mình . . . Muốn vậy cần phải dùng quyền biến mưu lược., kế hoạch bí mật che đậy. . .

## 4.- Hàn Phi Tử

**Hàn Phi Tử** dung hoà tư tưởng của cả ba nhóm Thế, Pháp, Thuật và đặt trên nền tảng triết lý của Tuân Khanh và Hoàng Lão để viết thành bộ luật hơn 10 vạn lời, sách mà Hughes cho là gần với Âu Châu tự sau đời Trung Cổ hơn hết. Quyên Le Prince của **Machiavel** mà so với sách của ông thì giáo sư H. Creel còn nhút nhát chưa thấm tháy gì.

. . .

Tóm lại:

Thuyết Uy thế phù hợp với tính kiêu xa của Vua Chúa.

Thuyết Pháp hình làm cho việc cai trị có vẻ minh bạch dứt khoát

Thuyết Quyền Thuật biện minh cho sự che đậy bung bít rất quen thuộc của các tay chúa Độc tài.

## 5.- Pháp luật từ Tây Bắc

Đây là chỗ nên nhận xét về ảnh hưởng của nơi phát xuất. Các nước sản xuất ra Luật hầu hết ném về phía Tây: Trịnh, Hàn, Tần nhất là Tần. **Thượng Ưởng** không được hoan nghinh bên Đông ( Vệ ), nhưng khi sang miền Tây đã được Tần Hiến Công tiếp đón nồng hậu phong lên làm Tướng quốc , giao cho toàn quyền điều lý việc nước.

Tần là nước của người Đột Quyết ( Demi – Turc ) chuyên về du mục, văn hoá thấp, dân chúng quen từng phục như đàn kiến, vậy nên đủ điều kiện thuận lợi cho sự phát triển mạnh của Pháp Luật giống như miền Tây. Nói theo Pindare thì : “ Luật là Nữ vương cả nhân đến thần ( La Loi reine des hommes et des dieux ) và cũng là nơi ngự trị của các thứ Ý hệ , nghĩa là những ý tưởng được sắp xếp cách chính xác kiểu cơ giới, khách quan, lạnh lùng, hoặc căn cứ trên những dụng cụ đo lường sự vật như Quy, Cù, Xích, Thốn Giới, Số. . .

## 6.- Nông nghiệp Đông Nam

Ngược lại miền Đông như các nước Ngụy, Vệ, Lỗ. . . định cư lâu đời, chuyên về Nông nghiệp nên ưa văn học và nghệ thuật, là nơi nảy sinh ra các thứ Đạo đầy ắp Tâm tình như Nghiêu, Thuần, Văn, Võ, Khổng, Mạnh. . . . Tất cả đều căn cứ trên Tình Người. “ Dĩ Nhân đặc Nhân, dĩ Tình đặc Tình ( Tuân ) và cai trị theo lối Thân Dân, nên Vua quan kể như “ Dân chi phụ mẫu “, nghĩa là phải yêu điều dân yêu, ghét điều dân ghét. Vì thế trong cuộc giao tranh giữa Pháp trị và Nhân trị, chúng ta được chứng kiến sự tiếp xúc của hai nền Văn hoá : Văn hoá Cơ giới của Du mục, của Thương mại thuộc phía Tây Bắc tràn vào, và nền Văn hoá Nông nghiệp ở phía Đông Nam thường có tính cách hòa giải như cùng một cơ thể. “

( Kim Định : Cửa Khổng. Chương III: Vào đời hay óc chuyên chế trong Nho giáo, tr. 61 – 64 )

Trên đây là lược trích một số Tính chất Bá đạo của Hán Nho trong Nho giáo để nhận ra nguồn gốc tai họa của Dân tộc do các nhà chuyên chế của Tàu xưa nay cũng như Việt cộng rước voi về dày mả Tổ.

## C.- Kết luận

### I.- Vài điều cần làm sáng tỏ

1.- Trước hết chúng ta nên phân biệt, Khổng giáo thực ra là Nho giáo của đại chúng Việt, nhờ kỳ tài mà Khổng Tử thuật lại được, chứ không phải là của riêng Tàu, thứ mà Tàu nhận làm của riêng là thứ Nho đã bị xuyên tạc thành Hán Nho, thứ Nho Bá đạo, đã đánh mất một phần tinh hoa Vương đạo của Nguyên Nho hay Khổng giáo.

2.- Vương đạo của Khổng giáo hay Nguyên Nho có 5 nền tảng như đã nêu trên, hai nửa nền tảng của Chế độ Xã hội biết theo tiêu chuẩn : “ Dân vi bang bản, bản cố bang ninh “ và “ Dân vi quý xã tắc thứ chi, Quân vi khinh “. và “ Tru bạo quốc chi quân nhược tru độc phu “ ( Mạnh Tử ) : Nghĩa là “ Dân là Gốc của nước, ( chứ không phải Thiên tử hay đảng phái ) , cái Gốc có được củng cố vững mạnh thì Nước nhà mới an ninh, Dân là quý nhất, xã tắc thứ nhì, Vua ( hay Đảng ) thì không quan trọng bằng, giết một ông vua bạo ngược ( hay loại trừ một chế độ hay một đảng độc tài tham tàn ) cũng như diệt trừ loại phạm phu tục tử”

Đây là tinh thần của chế độ Dân chủ ngày nay.

3.- Bá đạo của Hán Nho xuất phát từ nếp sống bạo động của Du mục, do Pháp gia xen dặm vào Vương đạo của Nho.

Về Văn hoá thì Hán Nho theo Nguyên Lý Cha, lấy bạo lực làm nền tảng Văn hoá , chọn một vật biểu Rồng là đực rựa, nên đặt Dương trước Âm, Phu trước Phụ, trong Kinh dịch thì đặt Càn trước Khôn.

Trong con Người thì Trọng Lý hơn Tình.

Trong Gia đình thì trọng Nam khinh nữ: “ Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô : Một trai được xem như có đủ, còn 10 gái cũng kể như không “ , tinh thần đó di truyền qua chính sách hạn chế sinh đẻ ngày nay ở Trung cộng, hễ người đàn bà có mang con Gái là phá thai, gây ra cảnh thiếu Gái thừa Trai, đến nỗi một Gia đình đi mua một đàn bà về dùng chung, cảnh thương luân bại lý đến thế là cùng, ngoài ra còn cảnh ” Chồng Chứa Vợ Tôi , đàn ông có năm thê bảy thiếp với Ngu hiếu .

Ngoài Xã hội thì Tôn quân làm Thiên tử, không ai được phạm nhan, trật tự xã hội là Quân, Sư, Phụ với Ngu trung , “ quân xử Thân tử, thân bất tử tắc bất trung “, trọng

Võ hơn Văn, vua chiếm hữu cung nữ đến hàng ngàn cùng chiếm hữu đất đai vô số dùng để phong cho các triều thần. Do giao lưu văn hoá tuy cũng có ảnh hưởng đôi phần nhưng Việt Nam không trầm trọng bằng, đó là nhờ Nguyên lý Mẹ.

Đây là nền tảng của **chế độ Phong kiến chuyên chế** ngàn xưa của Tàu. Ngoài nền tảng di truyền này, Trung cộng còn hấp thụ thêm tinh thần lưu manh rất khoa học của quốc tế Cộng sản cũng do tinh thần Du mục nên vô cùng hung hiểm.

Còn **chế độ Nhân trị** của Tổ tiên Việt thì ngược lại mọi thứ, như Càn Khôn ( Nguyên lý Cha ) thì đổi thành Khôn Càn ( Nguyên lý Mẹ ), Bạo lực gây Chiến tranh ( Hán Nho ) thì đổi thành Nhu thuận, Hoà bình ( Việt Nho ) . . .

4.- Nhiều người không phân biệt được tính chất độc tài trong Khổng giáo là do Pháp gia xen dậm vào, thấy mấy lời trên của Mạnh Tử cho Mạnh là Dân chủ mà cho Khổng là phong kiến chuyên chế, độc tài.

5.- Khổng Tử được tôn lên bậc Thánh, vì có tài thuật lại **Kinh điển**, gồm những câu quá súc tích, rất khó hiểu, còn Bách gia chư tử thuộc bậc Hiền, nhất là Mạnh Tử viết ra các **Truyện** giải thích Kinh điển của Khổng Tử cho dễ hiểu mà thôi. Khổng Tử chưa tìm ra Cơ cấu của Văn hoá nên mới bị Pháp gia và Hán Vũ đế xuyên tạc, trở thành bá đạo, các nhà Nho của chúng ta cứ ngoi ngóp trong mớ hồ lớn ấy mà kỷ tụng.

6.- Sở dĩ Trung cộng lập Viện Khổng Tử là vì bỏ Gốc theo CS quốc tế, đánh phá Hán Nho nên bị khủng hoảng Văn hoá, ( tuy nhiên bá đạo, nhưng Hán Nho vẫn còn chứa một số tinh hoa của Khổng ) thực ra Trung cộng chỉ muốn khôi phục phần bá đạo của Hán Nho mà bành trướng, họ chỉ dùng Khổng như “ áo khoác lông cừu ” để che đậy “ bản chất sài lang của Hán Nho “ để lấp khoảng trống văn hoá cũng như nô lệ hoá chư hầu bằng Văn hoá bạo động, để cùng nhau đi ăn cướp.!

Chỉ khi nào Trung cộng bỏ mộng ăn cướp, bành trướng mà phục hoạt Nhân đạo mà sống lương hảo với nhau và với lân bang thì khi đó họ mới thực tâm lập Viện Khổng Tử..

7.- Cái lầm lẫn lớn nhất là nhiều người cứ nghĩ Nho là của riêng Tàu, thứ Nho của Tàu chỉ là Hán Nho, còn Nho vương đạo là của Việt tộc, nếu chúng ta ghét bỏ Nho là đánh mất tinh hoa của Việt.

8.- Để xem Nho quan trọng với Việt Nam như thế nào, ta hãy nghĩ lại xem, hễ mở miệng ra là vương vào chữ Nho, chữ Nho có ý nghĩa rất súc tích, bỏ chữ Nho đi thì câu nói sẽ vô nghĩa. Chưa nói đến Kinh Điển, mà tên Người, tên Họ, tên Tổ tiên, tên Nước, tên Núi, Sông, Làng Xóm, Cầu, Cống, Đền đài, Miếu mạo, Văn chương, Thi phú, Văn học, Nghệ thuật, Triết học. . . đều có rất nhiều chữ Nho. Bỏ chữ Nho đi tức là bỏ mất tinh hoa của Văn hoá Việt. Đừng làm là Nho của mình bị người ta ăn cướp, tẩy xóa đi cho mất dấu vết, để nhận làm của riêng họ, mình bị lừa mà xa lánh nên mới bị mất Gốc do mất Gốc vọng Ngoại mà “ tàn đàn xẻ ghé “ như ngày nay!

Về Văn tự thì về phía Mẹ Tiên thì có chữ “ Chân chim hay Điều tích tự”, còn Cha Rồng thì có chữ “ Con Quặng hay Khoa đầu”, tuy đã tiêu trầm, nhưng người ta tìm thấy trong chữ Nho có Chữ Kỳ có nguồn từ chữ Khoa đầu. Chữ Kỳ ( 𠄎: linh thiêng ) trong Khoa đầu có 2 nét ngang ở trên và 3 nét dọc ở dưới: 2 – 3 là bộ số Huyền niệm của Cơ cấu của Việt Nho, mới đây Ông Đỗ Thành còn tìm ra chữ Nôm đã có trước chữ Nho. Người Hoa Hạ đã dùng chữ Nôm để chế ra Chữ Hán, tức là chữ Nho.( [www.nhannamphi.com](http://www.nhannamphi.com) ). Do đó Chữ Nho có liên hệ mật thiết với Văn hoá Việt, xin đừng có dị nghị mà xa lánh tinh hoa của Tổ tiên.



Trước đây vào thập niên 30,40 chúng tôi cũng đã có dịp đọc các truyện Kiều, cũng như Chính Phụ Ngâm bằng chữ Nôm.

9.- Cái khác biệt căn bản giữa hai nền Văn hoá Việt Hoa, ở chỗ Văn hoá chúng Việt đã bị người Tàu hót được cái Ngọn, còn cái Gốc thì Tổ tiên Việt đã cất dấu kỹ trong Huyền thoại Tiên Rồng ( Ngọc Long Toại: Cặp Vợ Chồng ), cũng như nơi Trống Đồng, vì không nhận ra Gốc nên Hán Nho của Tàu thiếu Cơ cấu, do đó trong Văn hoá của Tàu chỉ có một mình Rồng, - Độc Dương bất thành - , nên thiếu tiến hoá vì thiếu nét Lưỡng nhất xuyên suốt, Kinh Dịch của họ lại có nền tảng Càn Khôn ( đảo ngược ) họ chỉ chú ý đến 64 quẻ để bốc phệ và nhâm cảm độn toán, nên không nhận ra tinh hoa của triết lý Nhân sinh từ Dịch lý Vợ Chồng, Âm Dương. Vì bị đố hộ, nhưng thành phần chất gia của chúng ta còn giữ được tinh hoa nơi văn chương truyền khẩu, còn các nhà Nho ( Văn gia ) không thoát khỏi ảnh hưởng bá đạo của Hán Nho, nên cứ ngâm thi vịnh nguyệt cho giống Tàu! Không những Cha ông chúng ta đã bị mắc bẫy trong Hán Nho mà không thoát ra được, thậm chí ngày nay nhiều người đang vẫy vùng trong mớ hổ lốn Vương và Bá đạo!

**Ghét Nho mà loại trừ bá đạo của Hán Nho là việc rất cần thiết, là việc cần phải thanh lọc để giữ lấy cái tinh hoa của mình, còn loại bỏ Nho để đánh mất phần tinh hoa của Nho về triết lý Nhân sinh là bỏ quên Gốc con Người và Dân tộc, nhất là làm mất Đoàn Kết Quốc gia, cảnh phân hoá ngày nay bắt nguồn từ đây!**

( Chúng tôi đã viết cuốn “ Việt Nho trong lòng Dân tộc Việt Nam “ chưa xuất bản )

## II.- Tiến trình Xâm thực ngày nay của Trung cộng

### 1.- Gài bẫy để xích vồng Kim Cô vào cổ CSVN

Cuộc xâm thực Chúng Việt của Tàu bắt đầu từ Hiên Viên Hoàng Đế, cuộc Xâm thực bằng thâm mưu “ Cương Nhu hay Cứng và Mềm “ cứ được tiếp tục suốt hơn 4000 năm nay mà không sao hoàn thành được.

Ngày nay, do sự tham tàn của Thực dân Pháp và quên Gốc Tổ không nhận ra sự cường bạo di truyền của Tàu, lại được CS quốc tế nhen nhúm cho Hận thù ngút ngàn và Lòng Tham vô đáy, nên CSVN trông cậy vào Tàu cộng cũng mất Gốc, xả thân hùng hực đi cướp nước mà xây Thiên đàng trần gian. Nhưng Hành trang của CSVN chỉ có một “ **túi nước Bọt dùm để cao rao về ảo tưởng XHCN để tự Lừa dối mình hầu Bịp thiên hạ, mặt khác kiên định lập trường tư tưởng bằng cách quyết tâm thể hiện lập trường chuyên chính vô sản triệt để, bất khả khoan nhượng !** “ mà “ **giết lầm hơn bỏ sót** “ , cướp Cửa Đổng bào từ “ **Vật chất đến Tinh thần** “ và bán Nước theo “ **đơn đặt hàng tâm thực** “ của Trung cộng “ , còn mọi thứ như Chiến thuật chiến lược và phương tiện chiến tranh thì chẳng có gì, mặt khác không thể theo Nga vì Nga là nước Kỹ nghệ theo “ **Chế độ Vô sản chuyên chính** “ , còn Tàu thuộc Nông nghiệp theo chính thể “ **Vô sản nhân dân chuyên chính** “ , do quá ngu và tham hoá lú, bị quốc tế vô sản xúi đi làm cách mạng cướp nước mà không biết phải làm sao, nên phải làm tay sai cho Tàu cộng, mới bị kẻ thù truyền kiếp Tàu sập bẫy để thực hiện tham vọng tâm thực đã suốt mấy ngàn năm mà chưa thực hiện nổi, CSVN làm sao biết lời khuyên của Tổ tiên: “ **Ruộng gần Dân xa** “ , nên chọn kẻ Thù truyền kiếp sát nách làm Bạn là cái Ngu vĩ đại của đình cao trí tuệ!

Sau chiến dịch Cao Bắc Lạng 1951, việc đi lại được dễ dàng, Tàu trực tiếp chỉ đạo CSVN thực hiện cái gọi là “ **Cải cách xã hội** “ cũng như “ **chiến tranh nguy tạo** “ để tiêu diệt



các nhà cách mạng quốc gia, các trí thức, các đảng phái, thành phần tinh hoa trong nông nghiệp, công thương nghiệp của hai miền Bắc Nam nhất là triết hạ văn hoá để phá cho nát Hạ tầng cơ sở và Thượng tầng kiến trúc của Việt Nam. Nhất là xúi dục phát động hai cuộc chiến tranh nguy tạo để tiêu diệt tiềm lực quốc gia nòng cốt của Việt Nam. Lại thêm đeo vào cổ CSVN các thứ Bùa lú để nô lệ hoa Việt cộng bằng mỹ từ tẩm thuốc độc: “ Núi liền núi, sông liền sông, 4 tốt, 16 chữ vàng và mấy khẩu hiệu tương quan, tương liên, tương đồng... “ nhất là dollar xanh ( tiền bán nước ) và Gái đẹp da vàng cùng quyền lực mềm để nhốt thành phần đầu não Việt Cộng vào cũi “ xà lim lập trường vô sản chuyên chính “ mà Tàm thực từng bước! Mặc cho Miệng Tàu cộng thì cứ luôn “ Nam mô “ , mà Bụng Tàu cộng thì lại cả một “ bô dao găm “ , mà CSVN vẫn cứ nâng niu lấy mà tận trung.!

## 2.- Xiết vòng Kim Cô để tàm thực Việt Nam

Khi CSVN đã mắc câu thì Tàu cộng mới “ đòi Nợ làm ơn Cổ vấn “ và Nợ quân nhu quân cụ để bắt ép nhường đất nhường biển, thậm chí còn bị Đặng Tiểu Bình và đàn em thị uy dạy cho hai bài học vào năm 1979 và 1984 để ép mà cướp . Hơn 2 / 3 thế kỷ, Việt Cộng đã rước Trung cộng vào nước, giúp Trung cộng chiếm những vị trí Chiến lược tại biên giới **mặt Bắc**, chiếm Hoàng và Trường Sa tại **biển Đông**, cho thuê rừng dọc dãy Trường Sơn, xây đường mòn Hồ Chí Minh xuyên Trường Sơn, lập máy lọc dầu tại Dừng Quất, cho khai thác Bauxit Tây nguyên ở **phía Tây**, còn **trong nước** cho lập những làng định cư để Hán hoá, nơi đây người Việt Nam không thể bén mảng tới, đây là những pháo đài của đạo quân “ Tinh vi dân, động vi binh “ chờ cơ vùng lên cướp nước. . Trong Hành chánh và Quân đội VC đã gài thành phần nội ứng nằm sẵn, nhất là **Công an**. Đám kiến Công an được Trung cộng huấn luyện để diệt từ trong trứng nước những thành phần yêu nước để chống nổi dậy, và bước cuối cùng là lập **Viện Khổng Tử** để đem Văn hoá Thiên triều mà nô lệ hoá chur hầu cho mất Gốc.

Ngoài ra VC mở cửa cho Trung cộng đầu thầu nhiều công trình , cho người Hoa ra vào tự do để cho tính báo lộng hành, nhất là hàng hoá Trung cộng tràn ngập để giết chết kinh tế Việt Nam. Tất cả là do Việt cộng tận trung báo đáp ơn sâu với Thiên triều để giúp Tàu Tàm thực!

**Trung cộng tưởng đã đi tới nước cờ chót, tưởng đã cầm chắc việc nuốt chửng Việt Nam trong tay, nhưng còn mặt trận quan trọng nhất là “ Mặt Trận Văn hoá “ thì họ chỉ có Văn hoá ăn cướp lộn sòng. Chính Văn hoá ăn cướp “ Ma đưa lối Quỷ đưa đường “ đang dẫn họ vào tử địa chẳng biết đường nào mà thoát thân!**

## III.- Đây là Bá đạo ?

Cái nguy hiểm của bá đạo Trung cộng là cái thâm ác của Hán Nho, cộng với cái đại bịp tinh vi học được của quốc Tế Vô sản, nay đã bị lột tẩy từ Gốc đến Ngọn, hiện đang bị các nước lân bang và thế giới bao vây, nhất là đang bị sống trong khoảng trống Văn hoá trầm trọng, nên buộc phải nhai lại thứ Văn hoá “ Tham tàn và Cường bạo “ Hán Nho xưa đã hết thời, không cách nào tìm ra lối thoát ngoài con đường Chính nghĩa

Ngày nay mưu gian lừa lọc và cường bạo cướp bóc cũng như thói “ Dĩ cường lăng nhược “ không còn đắc dụng, còn thứ Văn hoá ngược đại con Người, phá nát xã hội thì làm sao sống nổi trong thời đại Dân chủ toàn cầu hóa!.

CSVN cứ đem pha và đánh phá Kitô giáo cho là Tôn giáo ngoại lại, nhưng dám đem Bác ái và Công bình, Tự do, Nhân quyền và Dân chủ mà so với “ Tham tàn và Cường

Bạo” được không, không chỉ đánh phá Kitô giáo mà còn tìm cách triệt hạ tất cả các Tôn giáo trừ Quốc doanh vô Thần.

Thứ xem Việt Nho có phải là của toàn Dân tộc Việt Nam không, còn Văn hoá truyền thống Dân tộc mà CSVN cao rao trong cái gọi là “ Cải cách Xã hội “ để đào cho tận gốc Văn hóa Tổ tiên mà Tàn hại con Người và Phá hoại Đất nước là những gì ? Các Tôn giáo quốc doanh và Ban Tuyên giáo CSVN đang làm gì ? CSVN có biết tại sao Trung cộng lại ép lập Viện Khổng Tử không ? Mau mau hãy quay về với văn hoá Dân tộc đi kẻo quá trễ!

Cần phải minh xác rằng Trung cộng và Việt cộng không thể lập Viện Khổng Tử chân chính, họ chỉ lấy Khổng giáo để nguy trang cho Hán Nho bá đạo mà thôi!.

Nếu đích thực theo Khổng giáo thì Trung cộng phải biết tôn trọng “ Nhân quyền “ là quyền phổ quát của Nhân loại, quyền này không lệ thuộc vào địa phương ; về “ Dân quyền “ tuy phải lệ thuộc địa phương, nhưng cũng phải tôn trọng Dân quyền, phải thực hiện chế độ Dân chủ chân chính để Dân làm chủ, chứ không Đảng chủ, theo lẽ “ Công bằng xã hội “ thì Trung cộng không thể xâm phạm đến quyền Tư hữu của nhân dân, cũng như ăn cắp tài sản trí tuệ quốc tế, bỏ “ Lưỡi bò 9 khúc”, bỏ mọi hình thức “ bành trướng cứng mềm “ với Hàng hoá dỏm và độc bán ra tứ phương. . .

Còn Việt cộng thì phải bỏ điều 4 Hiến pháp để duy trì Độc tài, bỏ quyền Công hữu để toàn đảng ăn cướp, dẹp các công ty quốc doanh để chuyển tài sản nhân dân cho TW, dẹp hết Công an do Trung cộng huấn luyện và thành phần nằm vùng theo Tàu công để đàn áp những thành phần yêu nước cũng như tận trung với Thiên triều, Quân đội không thể trung với đảng để bảo vệ quyền ăn cướp, họ ăn lương nhân dân ngồi chơi xơi nước mà không bảo vệ chủ quyền Quốc gia!

Nói tắt là phải dẹp bỏ đảng CSVN bạo tàn với ảo tưởng XHCN, CSVN hãy quay về với Chính nghĩa quốc gia, mà cùng nhân dân xây dựng chế độ Dân chủ chân chính.

Nhân dân Việt Nam không cần bất cứ ai lập Viện Khổng Tử cho mình nhất là Công nô, vì Việt Nam đã có Văn Miếu tức là viện Khổng Tử cũng như Đình Chùa từ ngàn xưa của nước Văn hiến tại mỗi làng mà đảng CSVN đã phá từ ngày cướp chính quyền, nhưng đó chỉ là biểu tượng Văn hoá còn Nội dung thì đã thâm nhập vào huyết quản của dân Việt, tuy bị áp bức nên còn ẩn náu trong tiềm thức, khi quá bị dồn nén thì Ý thức sẽ vùng lên sức bão táp. Khi thuận lợi thì nhân dân Việt Nam tự xây dựng lại, thứ mà vua nhà Minh đã ca tụng Việt Nam là “ Văn Hiến chi bang “, Việt Nam đã có Vương đạo, đâu có cần đến thứ Bá đạo hai mặt lọc lừa của Tàu Cộng và Việt cộng để gieo tiếp tai họa ! Đừng tiếp tục diễn trò lừa bịp bỉ ổi này! .

Đừng đem mặt trận “ Văn hoá ngọm “ ra mà đối chọi với “ Văn hoá Vương đạo Việt Nam”. Mặt trận Văn hoá Việt là mặt Trận Thống nhất của toàn dân Việt, nó đã thâm nhập vào Xương máu của Dân tộc qua hai dòng Chắt gia và Văn gia, vì bị triền miên áp bức và cướp bóc, nên ngủ mê, nhưng nay đã tỉnh giấc, đang được bùng lên trong các thành phần trẻ yêu nước hiện nay, khi đụng tới Hồn thiêng Sông Núi Dân tộc Việt Nam thì nó dấy lên sức bão táp của Nhân Nghĩa, dũng lực này đã được phát huy cao độ trong trường kỳ lịch sử khi bị áp bức, nhất là trong ba cuộc chống Nguyên Mông

**đời nhà Trần, trong “ cuộc chiến trường kỳ “ của Vua Lê Lợi cũng như cuộc chiến “ Tóc chiến tóc thắng “ của Vua Quang Trung. Cái dũng lực thiên biến vạn hoá này đã đánh bại kẻ thù Khổng lồ Bắc phương được Cụ Nguyễn Trãi cô đọng tài tình trong Bình Ngô đại cáo”:**

**“ Lấy đại Nghĩa để thắng Tham tàn  
Dem chí Nhân để tay Cường bạo “**

Ngày nay các thành phần yêu nước đã phát động phong trào Dân chủ đang bùng lên, họ đang thể hiện những giá trị “ Nhân quyền Tự do và Dân chủ “ vào Đời, giá trị này xuất phát từ nguồn gốc Bác ái và Công bằng của Kitô giáo, tinh thần này cũng tương tự như Nhân Nghĩa của Nho giáo, hai bên đều là nền Văn hoá có cùng nguồn gốc Nhân bản Tâm linh ( tức là Thái cực hay Chúa Yêsu là: Nguồn Sống và nguồn Sáng ) . **Những thành phần yêu nước quốc nội đang dâng lên đầu lũ “ Tham tàn và Cường bạo ” của Mao - Hồ những đòn chí mạng! Gậy “ Lừa bịp “ của ông “ Tham tàn ” đang đánh gãy lưng ông “ Cường bạo “, lưới Trời lồng lộng của các Mạng internet đang sàng sẩy nhanh chóng thành phần gian tham ra khỏi cộng đồng Dân tộc và nhân loại. Nên nhớ nền tảng của internet chính là nét Lưỡng nhất “Âm Dương, Tiên Rõng: Binary system: 0 -1: Không - Có “ cũng là Thiên lý Thái cực.**

#### **D.- Văn Hóa Việt Nam: Việt Nho**

Chúng tôi xin tóm tắt vài nét về Việt Nho để phân biệt với Hán Nho của Tàu, giúp nhận ra trong trường kỳ lịch sử tại sao Tàu không thôn tính được Việt Nam, lý do là nhờ Việt Nam đã mang sẵn trong mình thứ sức mạnh Văn hoá vô địch, đó là Việt Nho còn ẩn tàng trong mạch sống Dân tộc. Do bỏ Gốc mất đoàn kết nên khiếp nhược như ngày nay, thiết tưởng chúng ta nên cùng nhau phục hoạt lại “ Tinh hoa “ nền Văn hiến gần 5000 năm của Dân tộc mà vùng lên vực dậy. Có kho tàng Ngọc Long Toại trong huyết quản Dân tộc mà bỏ quên không phục hoạt lại thì thật là uổng!

Không những có Việt Nho, mà Dân tộc chúng ta còn có Phật Lão và Kitô giáo, nếu dựa theo Bản chất Hòa bình, mà thực hiện được “ Tôn giáo đại kết “ thì nền Văn hoá của chúng ta vô cùng phong phú, vì là một Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ . ( Chúng tôi đã viết cuốn; Hội nhập Văn hoá Á Âu. Chưa in )

Việt Nho là Nho tuy là của chung của đại chủng Việt, nhưng đã thẩm nhập vào cốt tủy của dân tộc Việt Nam. Việt Nho tuy được kết tinh sớm nhất từ nền Văn hoá Hoà bình, nhưng mới được triết gia Kim Định khai quật lên mấy thập niên nay, lý do là vì nạn “ Dĩ cường lãng nhược “ của nền Văn hoá Du mục đánh bại Văn hoá Nông nghiệp, mà bị chôn vùi dưới lớp bụi của Thời Không, nên chỉ sống thoi thóp dưới bộ mặt Hán Nho trong đó có Nguyên Nho của Khổng giáo. Tuy cùng một Gốc, Khổng giáo chỉ có Luân thường đạo lý, còn Việt Nho là một triết lý Nhân sinh, có một Cơ cấu, một Nội dung và một Dạt quan, Việt Nho được nét Lưỡng nhất kết nối thành Nhất thể từ Thiên -Địa - Nhân. Nét Lưỡng nhất có nền tảng Tiên Rõng ( Chát gia ) hay Âm Dương ( Văn gia ) của Việt Dịch, cũng là Nhân đạo từ Tinh hoa của Thiên Địa.

Theo tinh thần của Triết gia Kim Định chúng tôi hệ thống hoá Việt Nho như sau:

## I.- Cơ cấu

### 1.- Bộ Huyền số 2 - 3, 5 < 1 >

**2** : Là **nét Lương nhất** ( dual unit : 2  $\rightarrow$  1 ) của các cặp đối cực < 2 > như Tiên Rồng gặp nhau trên cánh Đồng Trương để thuận Vợ thuận Chồng ( Chát gia ) , Âm Dương hòa ( Văn gia ). Khi Âm Dương hoà thì cặp đối cực Âm Dương mới trở thành nét Lương nhất. Nét Lương nhất là nguồn Tiến hoá trong trạng thái quân bình động gây ra cảnh Thái Hoà, được gọi là Dịch lý..

**3** : Là **Nhân chủ**: Nhân ( 3 ) là kết tinh của Thiên ( 1 ) Địa ( 2 ) , nên Tự Chủ, tự Lực tự Cường. Nhân chủ: con người tự Chủ, tự Lực, tự Cường, có khả năng làm Chủ vận hệ mình, Gia đình mình và Đất nước mình.

**5** : **Tâm linh** : ( 5 ) Là nguồn Sóng và nguồn Sáng, cũng là nguồn của Nhân Nghĩa, tương tự như Bác ái, Công bằng cũng như Từ Bi, Trí huệ.

## II.- Nội dung

1.- **Vũ trụ quan Động** : Tiên bộ và Thái hòa nhờ các cặp đối cực của Dịch lý

2.- **Nhân sinh quan Nhân chủ**: Tự Chủ, tự Lực, tự Cường.

3.- **Đạo lý Thái cực vào đời** : Tức là Nhân ( nguồn Sóng ) Nghĩa ( nguồn Sáng ) từ nguồn Tâm linh. ( Nhân, Nghĩa : < Nghĩa = Lễ, Trí, Tín > .)

## III.- Đạt quan

Khi biết sống theo lối « chấp kỳ lưỡng đoan », cũng như sống uyển chuyển theo tinh thần Dịch lý « Hữu nhược vô, thực nhược hư : Có mà như không, không dường như có » để đạt tới Chí Trung Hoà thì Vũ trụ hoà: Lúc Thiên sinh Địa dưỡng, Nhân hoà, thì Phong lưu siêu thoát.

## IV.- Đem Đạo lý vào Đời theo: Lộ đồ Tu, Tề, Trị, Bình

### 1.- Tu Thân

#### a.- Theo lối văn gia ( Nho gia )

Sách Trung Dung có câu:

**“Thiên mệnh chi vị tính  
Xuất tính chi vị Đạo  
Tu đạo chi vị Giáo”**

**“Tính chính là Thiên mệnh. Tuân theo Tính gọi là Đạo. Sửa cho ngay cái Đạo gọi là Giáo hoặc là tu luyện vun tưới cái Đạo gọi là Giáo.”**

Đọc câu sách trên ta thấy ngay đối tượng của chữ Đạo ở đây không phải là Quỷ Thần hay Thượng Đế, nhưng chính là Tính con người. Hiện thực cái Tính Bản nhiên đó chính là cứu cánh của đời Người. . . .

“Thiên mệnh chi vị Tính”. “**Tính con người không là chi khác hơn là mệnh lệnh của Trời!**” Muốn hiểu được Tính con người cần hiểu Thiên Mệnh. “Thiên mệnh chi vị Tính”.

“**Tính con người không là chi khác hơn là mệnh lệnh của Trời!**” Muốn hiểu được Tính con người cần hiểu Thiên Mệnh. Có thể nói đây là một dịch bản (version) của nguyên lý tổng quát: “**Vạn vật bản hồ Thiên**” (kinh lễ), cái Gốc của vạn vật xuất phát từ Trời. Cái Gốc



ấy khi áp dụng vào con Người thì gọi là **Tính**: “**Thiên mệnh chi vị Tính**”. Muốn nắm được ý nghĩa uyên nguyên của chữ Thiên mệnh ở đây, thì cần phải tránh hiểu theo nghĩa Ngoại, có thể dịch là **Mandat du ciel, mệnh lệnh của Trời, tức là theo nghĩa Ngoại**. Theo nghĩa Nội thì không được hiểu thiên mệnh như một mệnh lệnh nào ở ngoài truyền đạt tới con người, chụp lên đầu cổ nó như câu **Mạnh Tử đã chú thích: “Tính mệnh thiên tiên phi do Ngoại thực ngã dã,”**. “**Tính mệnh là Thiên tiên là phú bẩm, bẩm sinh tự Nội (inné) không phải là do ngoại đúc ra và đổ chụp vào ta đâu**”. Vậy phải hiểu theo nghĩa Nội Thiên tiên, tức là tia sáng đã phú bẩm nơi thẳm cung Tâm hồn con Người mà ta cũng gọi là **Minh Đức tinh tuyền linh diệu sáng láng bao la, hơn thế nữa là chính cái Tính bản nhiên con người, nhưng đồng thời cũng là Thiên lý, một thứ Thiên lý Nội khởi: “Thiên lý tại Nhân tâm”**. Ta quen nói vẫn là **Tâm linh**. Tâm chỉ Tâm Tính, còn **Linh chỉ phần linh diệu sáng láng ăn thông với Thiên cách huyền diệu nên Lão Tử gọi là “Huyền đồng”**. Sự giải tỏa sáng láng đó nhiều hay ít sẽ tùy theo với tu luyện và mức độ tinh ròng. Khi sáng đến mức độ như xem thấy Tính, thì lúc ấy gọi là Đạo “**suất tính chi vị Đạo**”. Nghĩa là giữa Minh và Tính không còn có gì xen ngang. Cả hai ở liền nhau trực tiếp, là một, không có mây may gì tư lợi, tư dục vẫn đục xen vào để hạn chế cái Tính Bản nhiên hoặc làm cho nó đi sai Tiết diệu uyên nguyên của Thiên Mệnh nên nó trở thành phổ biến linh diệu vô cùng, và chính khi nghĩ đến cái Đạo ở mức độ này mà Khổng Tử nói “**Sáng được nghe Đạo ( Triều văn Đạo ) chiều chết được rồi**” (L.N. IV, 8). Chữ văn vừa có nghĩa là nghe vừa có nghĩa là tin thuận vâng theo. Le mot écouter prend ici le double sens d’entendre et d’obéir. Vì chữ Đạo nói ở đây phải viết hoa, cực tinh ròng, siêu vượt mọi trần cấu, không có gì ví được. Đó là mức độ cao nhất cần ghi nhớ để vừa cổ tiến tới vừa để phân biệt với các mức độ thấp hơn, mà người ta cũng kêu ầu là Đạo, nhưng đó là những thứ Đạo đã ly dị với nghĩa Uyên nguyên chỉ còn lại cái nhân hiệu bên ngoài. Những thứ Đạo đó có nghe nói đến từng năm nhưng lúc phải chết, ai không biết tiếc sống thì kẻ là khờ. Vậy cần phải phân biệt tiếp theo .

Liền sau Đạo thì đến một thứ thấp hơn, sách không dám gọi tên là Đạo nữa mà chỉ gọi là **Giáo**: “**Tu Đạo chi vị Giáo**”. Tức là một cái Đạo đã không còn được tinh ròng, trung thực nữa, đã có nhiều sự pha tạp hạn chế lại rồi, nên cần phải “tu”, tức là sửa chữa lại, làm sao cho nó hợp với Đạo nguyên tuyền ở đọt trên cùng. Vì thế nó chỉ ở đọt nhì vì đã đèo theo một ít yếu tố ngoại tại.

Bên dưới còn một đọt nữa, tức là sửa lại theo cái Đạo, cái Luân lý của một xã hội nhất định nào đó mà người ta gọi là khoa “**Đạo đức**”.

( *Triết lý Giáo dục: Kim Định* )

*Mặt khác “Đạo bất viễn nhân : Đạo không xa con người “vì con Người là Tinh hoa của Trời Đất ( Thiên Địa chi đức ) hay con người là Phật sẽ thành, cũng như trong mỗi con người đều có đềm Chúa ngự, hơn nữa tất cả Vạn vật đều là công trình sáng tạo của Thượng Đế, trong công trình Vĩ đại có chứa cái Tinh vi và trong mỗi Tinh vi đều chứa Vĩ đại, Nhất Đa là Một ( Holograph ) . Cho nên trong cuộc sống hàng ngày đâu đâu chúng ta cũng trực diện với Thượng Đế, vì Ngài ở khắp mọi nơi, nếu ý thức được như thế, thì cách “ Xứ thế đối vật “ của chúng ta sẽ thuận theo Thiên mệnh. Thuận theo Thiên mệnh để hợp với Thiên lý, mà “ Thiên Lý tại Nhân Tâm “. Tâm là cửa ngõ đi vào nguồn Tâm linh, tức là nguồn Sống và nguồn Sáng: Nguồn Sống là Bác Ái, là Từ bi, là Nhân ái hay Nhân; nguồn Sáng là Công bằng, là Trí huệ, là lý Công chính hay Nghĩa.*



Nho gia tu trì theo Ngũ thường.

**Tu trì** theo Ngũ thường : **Nhân, Nghĩa, Lễ Trí, Tín** bằng cách nương theo sự biến hoá của cặp đối cực Quy tư và Suy tư theo Dịch lý, Cha ông chúng ta bảo « Suy đi Nghị lại » .

**Quy Tư là hướng Nội đi về nguồn** của Thế giới Vô, là nguồn gốc Tâm linh là nguồn Sống và nguồn Sáng, hay Lòng Nhân ái và Lý công chính hay nguồn Tình vô biên và Lý sâu thăm, nguồn Tình thì u linh man mác, nên phải bỏ Lý trí hữu hạn, ngồi yên xoa bỏ những tà niệm tá ý, vén màn vô minh do Lý trí che lấp mà tiếp cận với nguồn Sống và nguồn Sáng nói gọn là Nhân ( Tình ) Nghĩa ( Lý ) .

Còn khi ra sống ở Đời thì phải dùng Lý trí mà Suy tư, tức là **hướng Ngoại** để khám phá các định luật trong vũ trụ mà nâng cao Dân sinh Dân Trí.

Có kết hợp được nghịch lý Quy tư và Suy tư thì mới nhờ Lòng Nhân ái và Lý Công chính hướng dẫn để biết đem tinh thần công bằng ( do Nghĩa ) vào gia đình và xã hội, sống hoà với nhau mà lo việc riêng cũng như việc chung, do đó mới có câu : « Bên Ngoài là Lý ( sống công bằng ngoài Xã hội ) nhưng Trong là Tình ( Tình trong mỗi cá nhân nhờ Quy tư ) . < Nguyễn Du >

Nhờ Nhân Nghĩa hướng dẫn cách xử thế bằng cách **Hành xử** theo mỗi “ Liên hệ Hòa Tình Lý “ theo Ngũ luận:

Ngũ luân của Việt thuộc nguyên lý Mẹ, nên có thứ tự : **Liên hệ Vợ chồng** ( 1 ) . Liên hệ Cha Mẹ và Con cái ( 2 ) . Liên hệ Anh Chị Em với nhau ( 3 ) . Liên hệ Đồng bào với nhau ( 4 ) , Liên hệ giữa Nhân dân và Chính quyền ( 5 ) .

Ngũ luân của Tàu theo bạo lực thuộc nguyên lý Cha, được xếp theo thứ tự : **Quân Thân**, Phụ tử, Phu phụ, Huynh đệ, Bằng hữu.

Nhờ biết nương theo Dịch lý của nét Lưỡng nhất tức là Thiên lý mà Tổ tiên chúng ta tu thân theo lối “ Thuận thiên ”. Tổ tiên chúng ta nhận ra thế giới Hiện tượng này là thế giới tương đối do sự đan kết của các cặp đối cực, như Gần / Xa, Nhỏ / Lớn, Đơn giản / Phức / tạp, Tầm thường / Phi thường. . . Việc Tu thân được tuân theo thứ tự trên, theo tinh thần “ Hiện tại miên trường mà hoàn thiện hai lãnh vực : **Hoàn thiện các việc Làm hàng ngày và hoàn thiện các mối Liên hệ**.

Hiện tại miên trường là những thời khắc liên tiếp triền miên nhau không đứt đoạn ra thành Quá khứ, Hiện tại và Tương lai, để ôm lấy Quá khứ mà tự hào hay nuối tiếc, hy vọng hảo huyền về Tương lai, mà không chú ý sống cho sung mãn từng khoảnh khắc Hiện tại.

**Trong việc Làm** thì khởi đầu từ việc gần với mình với gia đình mình với công đồng . . , từ nhỏ đến trưởng thành, bắt đầu từ việc nhỏ tới lớn, việc dễ tới khó, việc tầm thường tới phi thường. . . , không làm việc nhỏ thì làm sao nên việc to, không làm việc dễ thì làm sao xong việc khó, không làm chuyện tầm thường thì làm sao đạt tới việc phi thường. . . , thường vì vong thân, nên sống và hành động nghịch Thiên lý, người ta làm ngược lại, khởi đầu từ xa , mà xa là điểm tương tượng, không có điểm Đi thì làm sao có điểm Đến, nên không bao giờ tới, khởi đầu làm việc to lớn nhưng không làm xong cái nhỏ góp lại thì làm sao có cái to. cũng như không bắt đầu bằng việc dễ thì làm sao làm xong việc khó. . cuối cùng không hoàn thành được cái nào!, Đã 38 năm nay, người ta cứ

chạy lảng xăng, vì không có cái bắt đầu nên tảng, nên chẳng hoàn thành được việc nào làm bực thang tiến lên!

Trong các **mối Liên hệ** thì việc đầu tiên là mối liên hệ Hòa giữa Vợ Chồng, tới Cha Mẹ với Con cái, Anh Chị Em với nhau tới Cộng đồng. . . Nếu Không có khả năng sống hoà trong gia đình thì làm sao sống hoà được với cộng đồng và Xã hội!.

Vì khinh thường những chuyện gần, chuyện nhỏ. . . cho là tầm thường bỏ quên, mà nhà tan, cộng đồng nát, xã hội rối loạn, rồi cứ chạy theo hiện tượng rối loạn mà hô hoán sửa chữa! Tất cả là do mất Gốc, cho là què mùa mà theo cái dỏm của nên văn minh người ta!. Biết là một chuyện, mà làm cho trọn hảo “ Hai lãnh vực trên” thì việc lên Trời cũng chẳng khó. Có Tu Đời này mới được cứu Đời sau.

Cụ thể chưa biết Mình là ai, Dân tộc mình là những ai, việc nước và việc nhà có những việc nào là nền tảng, mà hung hăng đi làm “ Khách mệnh Thế giới tương tượng “ , viện có “ Cháu có lú thì có Chú nó khôn”, nhưng khôn nổi là Chú Hồ nó quá khôn ranh theo lối ác quỷ chỉ biết giết người mà cướp của, nên gieo đại họa !

### **b.- Theo lối Chắt gia ( Bình dân )**

“ **Thứ nhất thì tu tại Gia, thứ hai tu Chợ** ( của Chắt gia ) , **thứ ba tu Chùa** ( chuyên tu )  
“ .Gia đình là tu viện nền tảng để trau dồi cuộc sống Tinh Lý giữa Vợ Chồng, Cha Mẹ và Con cái. Thay vì nói **Nhân** thì các chắt gia trao đổi với nhau qua cửa miệng những câu ca dao tục ngữ dễ nhớ dễ hiểu để nhắc nhở nhau ăn ở cho nên người, như:

**Anh Em như thể Tay Chân**  
**Tay dỉt Ruột xót**  
**Máu chảy Ruột mềm**  
**Áo Lành đùm áo Rách**

Những cặp đối cực như: Anh / Em – Tay / Chân; Tay / Ruột; Máu / Ruột; Áo lành / Áo rách . . trở thành **nét Lương nhất của Dịch Việt, khi đó mới “ tương cảm “ nhờ lòng Nhân.**

Thay vì nói **Nghĩa** tức là bốn phận hay Trách nhiệm ăn ở hai chiều “ phải Người phải Ta” với nhau, nghĩa là theo lẽ Công bằng, thì chắt gia nói với nhau qua cửa miệng:

**Phải Người phải Ta**  
**Có Đi có Lại cho oai Lòng nhau**  
**Cục Đát ném Đi, cục Chì ném Lại**  
**Ở Đời Khôn Dại chia đội**  
**Khôn ngoan chẳng bỏ thật thà**  
**Ở cho Phải phải Phân phân**  
**Cây Đa cây Thân, Thân cây cây Đa**

Những cặp đối cực như ; Người / Ta ; Đi / Lại ; Ném Đi / Ném Lại ; Khôn / Dại ; Phải phải / Phân phân. . trở nên **Lương nhất do sự « Liên đới trách nhiệm »** để thể hiện cuộc sống công bằng.

Chúng ta nên quan tâm tới nét Lương nhất (Âm Dương hoà ) là nền tảng của Dịch theo tinh thần Việt cũng là nét Nhất quán của nền Văn hoá Việt, nó đã thấm nhập vào nếp

sống Việt từ trong cách ăn ( vào ) nói ( ra ) , đi ( động ) đứng ( tĩnh ) , . . . lối sống cũng như trong phong tục tập quán, trong sách vở, nếu ta để ý thì sẽ nhận ra. Đó là những viên ngọc Long Toại ( cặp Vợ Chồng từ Ma Cô Tiên ) đã bị chôn dấu ở phương Nam ( truyện Việt tình ) .

( Chúng tôi đã bàn trong cuốn « Văn Hiến Việt Nam » và « Việt Nho trong lòng Dân tộc Việt Nam » ) .

Dịch của Tàu chỉ chú trọng tới 64 quẻ để bốc phê, và nhâm cảm độn toán, vì là của ăn cướp, Tổ tiên Việt đã dấu nền tảng Dịch nơi Huyền thoại Tiên Rồng cũng như Trống Đờng, còn Tàu mới chỉ mượn một mình Rồng làm vật biểu, vì Rồng hợp với nếp sống bạo động của Du mục, nên không dám nhận Tiên, điều quan trọng hơn trong nếp sống của Tàu không có sự hiện diện khắp mặt của nét Lương nhất một cách có hệ thống, vì chỉ có “Độc Dương Rồng “ mà ra.

Một số Nhân dân chúng ta ngày nay đã trở nên « Vô cảm » và thiếu tình « Liên đới trách nhiệm « là do bỏ lối sống theo nét Lương nhất hay Viên Ngọc Long toại - Tinh hoa của Dân tộc - mà rước của độc Duy Lý một chiều nước ngoài về đấu đá giết chóc nhau !

Nhờ có hai dòng nên Dân tộc ta có một nền Văn hoá Thống nhất, rất hợp với trình độ của cả Văn gia lẫn Chắt gia, tuy hai nhưng tựu trung đều Đông quy nơi Thái Cực : Nhân Nghĩa. **Nhân : Âm** ( thuộc Tình ) ; **Nghĩa : Dương** ( Thuộc Lý).

Ở một số nước khác thì có hai nền Văn hoá : Một cho Quý tộc và một cho Bình dân, nên không thể thống nhất.

Nhờ nền Văn hoá Bình dân qua cửa miệng mà qua thời gian dài bị Tàu cố tâm tiêu diệt Việt nhưng không thể được, suốt dòng Lịch sử 5 lần Tàu cố tâm diệt Nho của Việt, điều này giúp chúng ta nhận rõ Nho của Việt và Tàu rất khác nhau. Nay Tàu đang buộc Cộng nô lập Viện Khổng Tử với mục đích Hán hoá Việt Nam theo Hán Nho, chúng ta cứ để cho họ xây cất lại viện Khổng Tử, vì họ đã bày đường chỉ lối cho CSVN phá ngay từ ngày cướp chính quyền, để chúng ta có nơi và dịp để truyền bá Vương đạo của Việt Nho, mà vạch mặt Bá đạo của Hán Nho. Lịch sử bá đạo của Tàu đã trải dài hơn 4000 năm, không có lý chứng nào có thể biện minh được.

**Chúng ta sẽ lấy « gây ông đập lưng ông » : Họ hòng lấy Hán Nho bá đạo dạy cho nhân dân Ta, nhưng món Hán Nho đã bị nhân dân ta ghê tởm rồi, còn chúng ta lại lấy Vương đạo Việt Nho không những để Cứu quốc mà còn vạch mặt tội tham tàn cũng như cảm hoá họ theo đường Nhân Nghĩa. Khi nào họ thuộc bài « Bình Ngô đại cáo « thì mộng xâm lăng của kẻ thù truyền kiếp sẽ vỡ tan! Mặt khác chúng ta cũng phải canh tân đời sống Văn hóa để làm sáng to Chính nghĩa quốc gia mới được.**

## 2.- Tề gia

Theo Nho cái Đạo lớn nhất là : « Đại Đạo Âm Dương hoà ». Đại đạo « Âm Dương hoà « cũng là “ đạo Vợ Chồng “. ( Đạo là đường lối về Nguồn Tâm linh )

Vợ, người Mẹ thuộc Âm, Mẹ là nguồn Tình , Chồng là người Cha thuộc Dương, Cha là nguồn Lý. Muốn cho Âm Dương hoà thì « Tình Lý phải tương tham « , nghĩa là khi xử Tình phải mang theo tiêu chuẩn lý Công bằng để khỏi thiên vị, khi xử Lý thì cũng phải có Tình để khỏi rơi vào cảnh Duy lý cực đoan mà bất hoà. Nói gọn hơn là Nhân Nghĩa phải

hài hòa, mà Nhân nghĩa là tinh thần Thái cực được thể hiện vào Đời sống hàng ngày. Khi Vợ Chồng sống với nhau cho Tình Lý hài hoà thì : « Thuận Vợ, thuận Chồng, tát bể Đông cũng cạn » nghĩa là sống Hoà với nhau, đoàn kết với nhau thì có thể làm được nhiều việc. Gia đình là Tu viện của Vợ chồng và con cái, Tu viện này phổ cập cho mọi gia đình, nên cách Vi nhân này chiếm vị trí quan trọng thứ nhất : « Thứ nhất là tu tại gia ».

Ta biết nền Văn hoá Việt tộc được đặt trên Nguyên Lý Mẹ : Biểu tượng Tổ mẫu Âu Cơ. Mỗi Tình của người Mẹ thì « Lòng Mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào, Tình Mẹ thiết tha như dòng suối hiền ngọt ngào » ( Nhạc sĩ Y Vân ). Người lành, người ác, con nên con hư Mẹ đều thương, thương cả mọi tạo vật và thiên nhiên. Tình người Mẹ có thể ví như ánh trăng, khi huyền ảo như ánh trăng non, vừa mơ màng vừa mơn trớn ấp ủ yêu thương khi thì vắng vặc như ánh trăng rằm mùa Thu, nên vô cùng sáng lạng. Lý người Cha khi thì rục rờ như nắng ban mai, khi thì gay gắt như nắng chiều Hè, nên cứng như thép.

Tình Mẹ Âu Cơ trên non cao vời vợi nên rộng rãi Bao dung. Lý Cha Lạc Long thì sâu như Rồng lặn dưới biển thăm nên Chu tri, không phiến diện, khi Tình Lý hài hòa viên mãn thì đạt hạnh phúc, Nho gia bảo: có “ **Cao minh phối Thiên, và bác hậu phối Địa** “ để cho Thiên Địa giao hòa nơi Nhân thì mới đạt Minh triết .

Tình có khả năng kết hợp, Lý có khả năng duy trì lẽ công chính, tạo nên mối Hoà, mà Hoà là nguồn mạch của hạnh phúc, Hoà chính là bản tính của Thượng Đế.

Người con được đào luyện trong môi trường Nhu của Mẹ, Cương của Cha hay Tình Lý hài hoà tất sẽ trở nên con người Nhân chủ, biết cách sống tự Chủ, tự Lực tự Cường, nhất là biết tự Ché để sống Hoà với nhau. Cha ông chúng ta gọi là Trai hùng Gái đảm. Cũng do đó là Gia đình được dùng làm nền tảng của Xã hội, một xã hội an cư lạc nghiệp.

Những nếp sống coi nhẹ đời sống gia đình, nhất là việc đoàn ngũ hóa các giới của CS không những phá hoại nền tảng xã hội mà còn chống với Thiên lý, nên là Đại Ác. Việc đoàn ngũ hoá “ Thanh niên CS “ và « Thiếu niên quàng khăn đỏ » là hành động cướp quyền giáo dục con cái ra khỏi vòng tay Cha Mẹ để giáo dục Thanh Thiếu niên thành Ngộ Hồ gian manh quỷ quyết phá nhà phá nước.

Khi việc Tu tại nhà được kết quả thì đem ra Chợ thực hành mà ăn ở công bằng với nhau. Còn Tu ở Chùa theo lối chuyên nghiệp theo Giới, Định ,Tuệ để vén màn Vô minh Tham, Sân, Si hầu giác ngộ.

### 3.- Trị Quốc

Trị Quốc là làm cho Quốc gia được an bình, nhân dân được ấm no hạnh phúc..Muốn thế thì xây cho được **Hạ tầng cơ sở** và **Thượng tầng kiến trúc** hoà hợp với nhau.

Về Hạ tầng cơ sở thì phải giúp cho Dân “ **Phú Chi** ” nghĩa là phải lo cho cái phần Vật chất của toàn dân được tương đối đầy đủ, tức là mọi người phải có cái ăn mặc cùng các phương tiện nhật dụng, luôn phải cải tiến để nâng cao Dân sinh.

Về Thượng tầng kiến trúc thì phải “ **Giáo chi** ” nghĩa là Dân phải được giáo dục tức là **phải nâng cao Dân trí và Dân khí theo Đạo lý nhân sinh** , nhất là phải chăm lo hai phần, một là phần Tôn giáo và Văn hoá Dân tộc, hai là nâng cao trình độ kiến thức nhất là Khoa học kỹ thuật, nói gọn là nâng cao **Tư cách và Khả năng**, có Khả năng thì biết cách ăn nên làm ra, có Tư cách thì biết cách sống công bằng mà hoà với nhau, Công



bằng để Hoà với nhau là tinh hoa của nét Lương nhất trong nền Văn hoá Việt. Nhờ đó mà chúng ta có thể đem Đạo lý của nền Văn hoá vào đời sống hàng ngày, vào Xã hội.

#### **4.- Đem Đạo lý vào đời sống xã hội**

Chúng ta thấy bản chất của nền Văn hoá Việt là Thái hoà, có nền tảng là nét Lương nhất của các cặp đối cực giao thoa, vì vậy muốn xây dựng xã hội Hoà bình tất phải đem tinh thần của nét Lương nhất vào các Cơ chế xã hội, tức là Đem Đạo lý Nhân sinh vào Đời. Đem Đạo lý vào Đời tức là đem tinh thần Nhân Nghĩa thể hiện vào Đời sống qua các Cơ chế xã hội, Nhân Nghĩa là Thiên lý hay Lý Thái cực được thể hiện vào đời sống xã hội. Nhờ lòng **Nhân** mà mọi người biết cách kính trọng yêu thương và bao dung nhau, và cũng nhờ thi hành đức **Nghĩa** hay lễ sống hai chiều mà mọi người biết cách ăn ở công bằng mà sống Hoà với nhau. Vì vậy mà khi xây dựng xã hội, chúng ta phải đem tinh thần Văn hoá Thái hoà vào các Cơ chế xã hội qua các nét Lương nhất thích hợp.

##### **a.- Cấp quốc gia**

**Văn hoá:** Trong Văn hoá thái hòa ( Bộ sách 5 cuốn của Việt Nhân ) thì các cặp đối cực phải được Lương nhất; Hạ tầng cơ sở và Thượng tầng kiến trúc phải được điều hoà cũng như cặp đối cực **Tâm linh ( Quy tư )** và **Thế sự ( Suy tư )** hài hòa. Vì Văn hoá là nền tảng của các Cơ chế xã hội, nên về:

**Chính trị:** Thì Nhân dân và Chính quyền phải hoà hợp qua Nhân quyền và Dân quyền. ( Dân vi bang bản: Dân chủ )

**Kinh tế:** Thì Công hữu và Tư hữu phải điều hoà ( Phú chi )

**Giáo dục:** Thì Thành Nhân và thành Thân phải điều hoà. ( Giáo chi )

**Xã hội:** Thì Dân sinh và Dân trí phải điều hoà để cho **Giàu Nghèo** không quá cách biệt. ( Bản cổ Bang ninh: nhân dân ấm no hạnh phúc )

##### **b.- Cấp thế giới**

Ở Cấp thế giới thì cặp **Thị trường chung và Đạo trường chung** phải hoà hợp: Thị trường chung qua Toàn cầu hoá, Đạo trường chung qua Tổ chức Liên Hiệp quốc với Tinh thần Tôn giáo đại kết hay Tâm linh và Thế sự hài hòa đưa tới “ Vạn giáo nhất lý “.

Tóm lại Việt Nho là triết lý Nhân sinh của một nền Văn hoá có Gốc có Ngon được xếp thành hệ thống hài hoà, gọi là Văn hoá Thái hoà, nền Văn hoá thuận với Thiên Lý và cũng hợp với Nhân Tâm, Nho giáo gọi là : “ Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hòa “, cảnh Thái hoà cũng như Vũ trụ hoà được Tổ tiên Việt triển diễn trên mặt trống Đồng Đông Sơn, Ngọc Lũ, thiết tưởng nền Văn hoá này không những là đáp đề cho tình trạng nước nhà hiện nay, mà còn góp phần tích cực cho nan đề nhân loại.

Việt Nho đã có nền tảng **Dân chủ tự ngàn xưa**, vì nạn “ Dĩ cùn lãng nhược “ của các **nhà cầm quyền Du mục Bắc và Tây phương** phải sống trong cảnh bần cùng chẳng những không phát triển được mà còn bị lãng quên. Ngày nay Phong trào Dân chủ Tây phương đang tràn lan, phong trào tranh đấu cho **Nhân quyền Tự do và Dân chủ** cũng là loại trừ thứ Văn hoá Du mục bạo động của các chế độ độc tài đảng trị. Tinh thần “ Tôn giáo đại kết “ hay “ Vạn giáo nhất lý “ giúp chúng ta gặp gỡ và thông cảm nhau nơi Tiềm thức cộng thông của nhân loại.



## V.- Cốt lõi Triết lý Nhân sinh của Văn hoá Việt.

*Lưỡng nhất ( dual unit ) là nét Nhất quán hay sợi chỉ vàng xuyên suốt nền Văn hoá Việt. Nét Lưỡng nhất liên kết các cặp đối cực của “ Thiên, Địa “ thành Nhất thể nơi “ Nhân “ bằng cách “ Chấp Kỳ Lưỡng đoan “ để giao hòa , Cha Ông chúng ta gọi là “ hợp Nội Ngoại chi đạo “. Nhân là tinh hoa của Nhất thể Thiên Địa. Thiên Địa cũng là Thái cực, Nhân Nghĩa là thể hiện tinh thần Đạo lý từ Thái cực vào Đời.. Nhân thuộc lãnh vực Cá nhân, Nghĩa thuộc về Công thể, Cá nhân Công thể là cặp đối cực phải luôn liên kết chặt chẽ với nhau để giao hòa .*

*Để cho đời sống Công thể được Hòa Hòa với nhau thì ai ai cũng phải Vi Nhân theo Đạo lý chung của Dân tộc, đó là Thiên lý “ Nhân Nghĩa “ : Thiếu Nhân thì con người không thể tới gần với nhau, thiếu Nghĩa thì con Người không thể sống công bằng mà Hoà với nhau. Khi sống theo Nhân Nghĩa hay Tình Lý vẹn toàn thì Hoà với nhau, nhờ Hoà không những cá nhân đạt Hạnh phúc, mà còn kết đoàn được cộng đồng làm được nhiều việc to lớn. Có thể thì mới thoát khỏi cảnh” Vô cảm “ và thiếu “ tinh thần Liên đới trách nhiệm “.*

*Như vậy mỗi người đều “ Vi nhân “ theo Thiên lý hay Dịch lý của các cặp đối cực, mà sinh tồn và tiến bộ. Muốn tiến bộ thì phải nương theo” Cánh Thời gian “, không có Thời gian thì mọi biến đổi trong Vũ trụ đều ngưng trệ, nên luôn luôn phải bám sát vào những khoảnh khắc của Hiện tại để cho các cặp đối cực trong Không gian có cơ biến đổi theo .( Einstein gọi là Thời ( Số lẻ ) Không ( số chẵn ) nhất phiến ( Time – space – continuum: www. SPACE.com: Warping Time and Space ) cũng như Lạc Thư minh triết là sự liên kết giữa số Lẻ và số Chẵn. Lạc Thư Minh triết: Kim Định )*

*Vi vậy theo Tổ tiên chúng ta, khi Vi nhân thì phải sống theo lối thuận thiên của Dịch lý:*

*Một mặt mỗi người phải bám sát vào “ Hiện tại miên trường “ để biến đổi mà tiến bộ, khoảnh khắc nào cũng sống theo Hiện tại mà sống cho sung mãn, chứ không bám vào thành công hay thất bại của Quá khứ mà ca tụng hay than van, cũng không mơ màng vào những ảo tưởng mơ ước trong Tương lai, cả hai lối này tuy còn sống nhưng thực sự mình đã chết vì thiếu biến hoá. Tương lai chỉ là thành quả của hoạt động trong Quá khứ và Hiện tại.*

*Mặt khác phải hoàn thiện hai lãnh vực “ Hoàn thiện mọi việc Làm từ Nhỏ tới Lớn, cũng như Hoàn thiện các mối Liên hệ từ Gần tới Xa.*

*Mọi việc đều phải bắt đầu từ cái Gần để tiến tới cái Xa, từ cái Dễ để làm được cái Khó, từ cái Đơn giản để đạt tới cái Phức tạp, từ những cái Tầm thường để vươn lên cái Phi thường. . . ., khổ thay đa số chúng ta khinh thường mà bỏ qua cái Gần, cái Nhỏ, cái Đơn giản, cái Tầm thường . . mà bắt đầu làm từ cái Xa, cái To, cái Phức tạp, cái Phi thường, . . nhưng “ lực bất tòng tâm “ và bỏ lơ lối Vi nhân theo lối sống Hoà, thiếu đoàn kết, nên không sao tránh được thất bại, vì không “ Tích tiểu “ thì làm sao “ thành đại “ được!*

*Chúng ta cần để tâm vào những cái lãng quên gây ra Quốc nạn bất hòa: Quên rằng tuy mình đã là Người, nhưng vẫn còn luôn bất toàn, nên ai ai đều phải Vi nhân, việc Vi nhân không riêng gì cho các Tu sĩ, tuy mức độ khác nhau, nhưng mọi người phải nương theo Dịch lý để sống Hòa với nhau. Vi nhân để đạt được cái Dững của Nhân*

*Nghĩa bằng cách kiên trì Hoàn thiện hai lãnh vực trên theo Hiện tại miên trường, cái dễ và cái khó đều ở những chỗ đó. Sở dĩ cái gì cũng muốn làm cho mau, làm tất nhất là việc lớn là do thiếu dũng lực kiên trì của Nhân Nghĩa. Thiếu dũng lực Kiên trì nên “ngại núi e sông” từ trong cái Tâm chật hẹp và cái Trí nông cạn của mình. Nhưng vĩ nhân xưa nay đều là những bậc có “Lòng Rộng Trí sâu” cả, tuy bị chê là quê mùa lạc hậu nhưng các Trai hùng và Gái đảm Việt cũng như các Thánh tử đạo đều là vĩ nhân. Cứ nhìn xem các giới trẻ yêu nước trong nước hiện nay nhất là phái Nữ, xem thử họ có phải là con cháu của các Bà Trưng Triệu không? Đa phần các trí thức chúng ta mê say Văn minh Tây phương, ham cái hào nháng Văn minh bên ngoài. thường Tự cao tự Đại, khinh khi những điều Ty, Tiểu, vì không bắt đầu từ Ty thì làm sao leo lên Cao, không bắt đầu từ Tiểu thì lấy gì góp lại thành Đại, họ ở trên cao, ngoài Dân tộc, xem thường sự sống Hoà với nhau, quên mất Gốc tinh thần của Dân tộc nên không bao giờ trở thành Vĩ nhân hay Trai hùng Gái đảm nào cả!*

*Nền Văn hoá này vừa dễ vừa khó, dễ là nếu bước khởi đầu đúng cách như trên thì mọi người đều làm được, và khó là do thiếu năng lực kiên trì thực hiện theo Hiện tại miên trường suốt đời, nếu không trau dồi Nhân Nghĩa thì không làm nổi.*

*Đã 38 năm nay nhiều vị ở hải ngoại rất có thiện chí nhưng cứ chạy quanh, chưa gây nên được một phong trào rộng lớn để yểm trợ cho phong trào Dân chủ trong nước.*

*Nay là lúc mỗi chúng ta nên ý thức rõ vấn đề Quốc nạn Quốc nhục mà cùng nhau canh tân đời sống, có cùng nhau dấn thân vào hoạt động đấu tranh cho nền Dân chủ nước nhà thì mới vươn lên vực dậy được.*

## **VI.- Nguồn gốc Tâm linh nơi Văn hoá Việt**

*Theo Triết gia Kim Định thì có đi vào “Tâm lý miên sâu” thì mới gặp được “Tầm thức cộng thông” của Nhân loại, (vì: Thiên lý tại Nhân Tâm) nơi đó chúng ta gặp được các Sơ nguyên tượng (archetype), Sơ nguyên tượng là những ấn tượng được khắc sâu vào Tâm khảm mọi người, có ba Sơ nguyên tượng:*

*1.-Sơ nguyên tượng thứ nhất là mối Tình bao la của người Mẹ, Khi lập quốc Mẹ Âu Cơ đưa 50 con lên Núi lập nước Văn Lang, nên nền Văn hoá Việt được đặt trên Nguyên lý Mẹ, tức là trọng Nhân hơn Nghĩa hay trọng Tình hơn Lý. Nền Văn hoá đặt trên Nguyên lý Cha thì trọng Lý hơn Tình. Do đó ta thấy nền Văn hóa Việt đặt Vợ trước Chồng, còn Văn hoá Tàu thì đặt Phu (Chồng) trước Phụ (Vợ).*

*Sơ nguyên tượng thứ nhất bắt nguồn từ Thái Cực, tức là nguồn Tâm linh < Divine Father / Mother aspect: Prototype > : Âm Dương hay Nhân (Tình) Nghĩa (Lý).*

*2.- Sơ nguyên tượng thứ hai là mối Tình keo sơn gắn bó giữa đôi Trai Gái, Vợ chồng, Vợ Chồng “trao xương gói thịt” cho nhau đến “đầu bạc răng long” khi biết sống sao cho Tình Lý hoà hợp thì “thuận Vợ thuận Chồng”.*

*Ta có thể giải thích mối Tình keo sơn gắn bó với nhau bằng kiến thức khoa học:*

*Ta biết trong thế giới hiện tượng mọi tạo vật đều được cấu tạo bởi Vật chất và năng lượng, mà vật chất và năng lượng chỉ là một, do đó sinh hoạt của mọi tạo vật đều phát ra những tần số do các loại ba động của electrons trong các tạo vật, các ba động có thể*

giao thoa với nhau, các giao thoa có thể cộng hưởng, khi Tần số hai tạo vật cộng hưởng với nhau thì mối liên kết mới chặt chẽ, mối Tình keo sơn gắn bó giữa Vợ chồng là nhờ vào sự cộng hưởng.( strong bond )

Có 4 thứ “ ba động “ tạo nên các Tần số khác nhau : Thứ nhất là **ba động về Thể lý** < sắc diện bề ngoài > ( physical vibration ), thứ hai **ba động về Tinh thần** < thuộc lý trí > ( mental vibration ), thứ ba **ba động về Cảm xúc** < Tình cảm > ( emotional vibration ) thứ tư là **ba động về Tâm linh** < Đạo lý > ( spiritual vibration ). Khi các Tần số của các ba động thích hợp thì tạo nên giao thoa, các giao thoa ( interference ) có thể cộng hưởng ( resonace ) theo luật “Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu “. Nhờ đó mà mối liên kết Vợ Chồng được keo sơn với nhau. Ba động về Thể lý thì tạm bợ, còn 3 ba động sau thì bền vững nhất là Ba động Tâm linh. Cuộc Hôn nhân gọi Cú sét đánh, vì chỉ có Ba động về Thể lý nên sẽ dễ tan vỡ.

**3.- Sơ nguyên tương thứ Ba là Môi Tình liên đới Hòa giữa mọi người trong Gia đình và ngoài Xã hội.** Mỗi người phải tu dưỡng Ngũ Thường tức là Nhân Nghĩa ( Nghĩa = Lễ, Trí, Tín ). Khi sống trong Gia đình cũng như ngoài xã hội phải yêu thương nhau mà sống công bằng để Hòa với nhau.

Như vậy có phải Ngũ thường là Thiên lý hay Dịch lý được đem vào cuộc sống Gia đình và Xã hội để sống Hòa trong Ngũ luân mà mưu phúc lợi và hạnh phúc chung. Ngày nay nghe nói đến Nhân Nghĩa thì nhiều người dè bủ chê bai, nguyên do là do người ta cứ: “giảng Đạo đức, thuyết Nhân Nghĩa “ mà lại sống sống theo lối bất Nhân và bất Nghĩa, thay vì chê bai loại người này thì lại chế diễu Nhân Nghĩa. Đối với các Tôn giáo cũng thế người ta chỉ chú trọng đến Hình thức mà không sống đúng theo Nội dung Hòa, nên cũng có ảnh hưởng tương tự.

## VII.-Kiểm chứng

Một lần nữa, chúng ta hãy soát lại:

**1.-Thử xem Văn hoá Trung Hoa có những sách nào bàn về những vấn đề có nền tảng Dịch lý như thế này không? Nền Văn hoá Trung hoa có bản chất Hòa bình không, chứ nền Văn hoá Tổ tiên chúng ta là nền Văn hoá Thái hòa.**

**2.- Thử xem nền Văn hoá chứa triết lý nhân sinh này đã có ở trong mạch sống của nhân dân Việt hay trong các nhà cầm quyền Trung hoa ?**

**3.- Thử xem nét Lương nhất cũng là Thiên lý đã xuyên suốt từ Gốc đến Ngọn của nền Văn hoá Việt hay Hoa?**

**4.- Thử xem trong nền Văn hoá Việt và Hoa thì nền Văn hóa nào có nền tảng và Cơ chế Xã hội Dân chủ hơn?**

**5.- Con Người Nhân chủ của nền Văn hoá Việt biết “ đội Trời “ mà Quy tư về Gốc Tâm linh để tu dưỡng Tư cách, cùng biết “ đạp Đất “ biết Suy tư đi vào Thế sự, khám phá vũ trụ vật chất để phát triển Lý trí trau dồi Khả năng, và “ ở Đời “ với đồng bào biết sống Hoà với nhau, cùng đem Dịch lý tức là Thiên lý vào Cơ chế Xã hội để cho được tiền bộ và luôn quân bình mà lo hạnh phúc chung.**

**6.- Thử xem thứ Nho này có hợp với thời đại Dân chủ này không, Nhân dân Việt Nam có nên phục hoạt lại để cứu nước và dựng nước không ?**

7.- Có thể có người tự hỏi ngày nay đã có phong trào Dân chủ tranh đấu cho Nhân quyền, Tự do và Dân chủ rồi, đâu có cần gì đến thứ văn hóa xưa thêm rắc rối và mất thì giờ!. Thưa:

\* Thứ nhất những giá trị đó là do tinh thần Bác ái và Công bằng của Kitô giáo mà ra, nếu không thấm nhuần tinh thần Kitô giáo thì không thể thực hiện những giá trị đó một cách đúng đắn được. Nước ta là nước đa giáo, nên cần phải có mâu số chung để hoà đồng với nhau, hầu tránh cảnh phân hoá.

\* Thứ hai là nữa đa số thành phần trong Dân tộc đầu đã thấu hiểu được Kitô giáo, lại nữa tinh thần Việt Nho đã nằm sẵn trong huyết quản của dân tộc rồi, tuy đã bị lãng quên, chỉ cần gây ý thức phục hoạt lại thì sẽ bùng lên. Mỗi thành phần Dân tộc cứ theo tinh hoa riêng của tôn giáo mình, của Văn hoá mình mà sống nhưng không quên gặp nhau trong tinh thần Hoà của Dân tộc, để tránh tình trạng “ khôn độc đại đàn “ của một số thành phần Dân tộc đã gây thảm bại cho Dân tộc trong bao thập niên nay!

\* Thứ ba nữa là “ Vạn giáo đều nhất lý “, tuy danh xưng khác nhau, nhưng tất cả các Tôn giáo đều có bản chất Hoà bình, nếu tiến tới “ Tôn giáo đại kết “ được thì giúp cho nền Văn hoá nước nhà thêm phong phú, giúp cho các thành phần Dân tộc dễ thông cảm nhau, dễ đoàn kết với nhau mà lo chung việc nước. Nếu không thấm nhuần tinh hoa của Tôn giáo thì khi thành công sẽ ngủ quên trong chiến thắng, đánh mất bản sắc Hoà, cũng như thất bại vì mất gốc sẽ gặp khủng hoảng không biết đường nào mà sửa chữa.

\*Thứ tư, nền Văn hoá này là cái Gốc bàn thạch của toàn Dân tộc. Một cây có rễ sâu rộng khắp tứ phía thì ngọn ngành sum xuê tươi tốt, nếu mất gốc thì ngọn ngành sẽ héo khô, nên việc nhỏ việc lớn nào cũng không thể làm tắt, làm vội được.

\*Thứ năm là điểm quan trọng nhất : Chỉ có cái “ Nghĩa khí chi Dũng “ của Chí Nhân và Đại Nghĩa “ của Việt Nho mới đánh bại cái “ Huyết khí chi Dũng “ của Tham tàn và Cờng bạo “ Hán Nho. Với Chiến lược và Chiến thuật này, Chiến lược gia Nguyễn Trãi đã giúp vua Lê Lợi đánh thắng quân Minh, vì Cụ Nguyễn Trãi đã biết khơi nguồn mạch sông Văn hoá nơi Trai hùng Gái đảm Việt. Chính Việt Nho là tinh hoa ẩn dấu trong huyết quản Việt giúp Dân tộc nhỏ bé giúp đánh bại một kẻ thù khổng lồ sát nách qua hơn 4000 năm để giữ vững nền Độc lập nước nhà.

8.- Một điều cần lưu ý là nền Văn hoá Tổ tiên ta khởi đầu từ Tâm mình, có tính cách Nội khởi, nên cái gì cũng tự chủ, tự lực, tự cường, tự túc, tự động, tự tác, tuy cũng cần ngoại lực để “ hợp nội ngoại chi đạo “, nhưng Nội khởi là chính, không chỉ y lại vào tha lực hay bất cứ cây đũa thần nào. “ Có Học mà không có Hành “ hay không “ Tri Hành hợp nhất “ là cái Học vô dụng.

Hai nữa, Cha ông chúng ta không đi trên đại lộ huy hoàng mà đi trên các nẻo đường mòn, đi từ gần tới xa, từ nhỏ tới to, từ đơn giản tới phức tạp, từ tầm thường tới phi thường. . . tuy chậm mà chắc bền lâu, không thể quá vội vã làm tắt làm càn. phải biết lưu tâm tới “ cái sây “, đừng để cho nó nảy thành “ cái ung “. Ngày nay đa số chúng ta bỏ tu thân tề gia mà lo việc nước, làm “ Kách mệnh thế giới !“, chưa biết việc mà cứ làm, làm cái ngọn cho mau mà bỏ cái gốc, làm theo lối “ Khôn độc đại đàn”. khi các cơ chế xã hội rối loạn thì chạy quanh hiện tượng mà hò hét sai lầm, mà



*không biết do bản chất sai từ đâu, nên cứ dậm chân tại chỗ mà nguyên rửa nhau! Hy vọng chúng ta thoát ra khỏi mọi trở ngại trên con đường cứu và dựng nước.*

*Không biết có đóng góp được gì cho nền văn hoá nước nhà hay không, chúng tôi đã cố gắng dùng những tài liệu độc đáo trong 32 tác phẩm của T.G. Kim Định như là thứ Bột, theo liều lượng khác nhau, và hệ thống khác nhau, chúng tôi đã gột thành 7 chén Hồ, đó là 7 cuốn gồm hơn 8000 trang trong bộ sách “ Văn hoá Thái hòa “ (đã in 3 cuốn ) để góp phần nhỏ nhoi của một công dân khi nước nhà nguy biến.*

*Các tài liệu của Triết gia Kim Định tuy đã được định hướng cho hệ thống, nhưng vẫn còn là những mở triết Việt rất quý còn ngổn ngang, còn các cuốn của chúng tôi vừa viết lách vừa khám phá thêm từng bước, mỗi lúc biết được thêm đôi điều, tuy mỗi cuốn đều có hệ thống riêng, nhưng được viết trong vội vàng, vẫn còn là những tác phẩm khai phá, cần phải có sự đóng góp của nhiều vị tài cao học rộng để dùng những khám phá mới mà kiên chứng thêm cho thuyết phục, khám phá sâu rộng thêm, nhất là hoàn chỉnh cho ngắn gọn và dễ hiểu, dựng xây dựng được những tác phẩm hàn lâm dùng làm Bộ sách Văn hoá Dân tộc. Việc kế tiếp không kém quan trọng là phải được chuyển qua ngoại ngữ để trao truyền cho giới trẻ.*

*( Chúng tôi đã viết xong cuốn: Sơ thảo về Vấn đề Giáo dục )*

*8.- Chúng ta thử nhìn lại xem tinh thần Việt Nho có phải đã nằm trong huyết quản của Nhân dân Việt Nam hay không, chỉ vì mất ý thức, vọng ngoại, nên không nhận ra.*

*9.- Khi vừa viết xong bài này, chúng tôi được tin Trung cộng đã quyết định đi theo con đường Dân chủ của Tây phương. Nếu không là tin thất thiệt thì đây là một tin mừng cho thế giới, nhưng điều quan trọng hơn hết là phải thay đổi Bản chất con người “ Tham tàn và Cường bạo “ đã, khi đó mới mong xây dựng được chế độ Dân chủ chân chính. Không có những vị “ Lòng rộng Trí sâu “ như Tổ phụ Hoa kỳ không thể xây dựng được chế độ Dân chủ như ngày nay!*

*Hy vọng Trung cộng và Việt cộng tìm ra một nền Văn hoá nhân bản, Dân chủ từ nền tảng, bằng lối “ Tri hành hợp nhất” chứ không bằng nước Bột, nhất là lối sống công bằng tử tế trong thời đại toàn cầu hóa. Cứ nhìn xem Trung cộng cứu trợ nạn nhân bão lụt Phi Luật Tân \$100.000 cùng \$100.000 của Hồng Tháp Tư thì biết Lòng Trí của Thiên triều sâu rộng, vĩ đại đến mức nào ?*

*Một Dân tộc mà thiếu Văn hoá Nhân bản thì Dân tộc đó chưa thoát khỏi thời kỳ Thị tộc!*

*Trong khi đợi chờ xem trò gì sẽ xảy ra, chúng ta thì cứ sống theo nền văn hoá thái hoà của chúng ta, mà không cần ai giáo dục cho nghề dùng mưu gian để giết mà cướp! Cứ xem Lời nói và Việc Làm để nhận ra họ thuộc loại người nào mà ứng xử.*

#### **E.- Vùng lên vực dậy**

*Muốn vùng lên vực dậy để xây dựng chế độ Dân chủ thì phải dựa vào Nội lực của toàn dân, do đó cần đến sức mạnh của nền Văn hoá Thống nhất của Dân tộc hay mạch sống chung của Dân tộc. Là một nước đa giáo, các Tôn giáo nên rút kinh nghiệm đau*



thương ngày 30 tháng 4 năm 1975, hãy gắng nhận nhau là Đồng bào, đừng gọi nhau là đồng hương nữa, Bác ái thêm chút nữa để Tha thứ cho nhau, Nhân ái thêm để Bao dung nhau, Tì bi chút nữa để hỷ xả cho nhau, hầu tất cả gỡ ra cái dây oan nghiệp trùng trùng do Tham, Sân Si cá nhân cực đoan, làm việc Công với lòng Riêng, chúng ta hãy bỏ đi lối “ Khôn Độc “ để lại cái “ Đại Đàn “ cho cả Dân tộc đau thương, ai cũng Đứng cả mà cả Dân tộc thì Sai, nên toàn dân phải sống với Quốc nạn và Quốc nhục triển miên!

Có cắt đi cái dây oan nghiệt, bỏ ra sau lưng cái quá khứ đen tối đau thương, tìm đến với nhau để đạt tới tinh thần “ Tôn giáo đại kết “ hầu tránh cảnh phân hóa.

Ngoài ra còn có Văn hoá ngàn xưa của Dân tộc, nền Văn hoá bất khuất của Dân tộc rất phong phú và chung cho toàn dân, nếu cùng nhau chấp nhận lấy “ Tinh ( Love ) Nghĩa ( Justice ) Đồng bào của Tổ Hùng Vương làm Mẫu số chung “ tất sẽ đoàn kết với nhau được. Ai theo Tôn giáo nào, sống theo văn hoá nào cũng đều được quý trọng, càng nhiều càng quý, cứ phát triển theo đường lối riêng của mình cho phong phú, đừng có tranh dành hơn thua, miễn là biết yêu thương tôn trọng nhau, bao dung nhau, ăn ở công bình mà hoà với nhau mà chung Lòng chung Trí và góp Sức chung thì không việc lớn nào mà không làm nổi.

“ Hữu xạ tự nhiên hương “, Tôn giáo mình hay, Văn hoá mình tốt, nếu Lời nói và Việc làm của mình đi đôi, thì người ta sẽ tìm tới xin theo. Nói thì dễ mà ai cũng chịu làm cho được như lời là vô cùng khó khăn, nếu cứ ngại Núi e Sông thì vô vọng! Tự Dân tộc mình không tự cứu mình thì đến Trời không thể cứu giúp nổi!

Khối 8406 của Nhóm Linh mục “ Nguyễn Kim Điền “, các cuộc cầu nguyện cho Công lý Hoà bình của “ dòng Chúa Cứu thế “, các cuộc khiếu kiện dân oan hàng thập niên, các trang mạng cổ võ cho Nhân quyền Dân chủ, các cuộc biểu tình “ No U “, các bloggers hoạt động công khai chống độc tài. . . đã nhóm lên ngọn lửa đấu tranh Chính nghĩa, đây là bước đường vô cùng gian nan, cần liên kết được với nhau một cách chặt chẽ để trở thành một phong trào rộng lớn.

Muốn đạt tới mục tiêu Dân chủ thì cần phải có một có phong trào để lưu tâm mọi người vừa Canh tân cuộc sống mình để Hòa giải Dân tộc, đồng thời mọi người cùng sát cánh với nhau trong công cuộc đấu tranh cho nền Dân chủ nước nhà, phong trào nên phục hoạt lại nền Văn hoá Hoà của Dân tộc, làm một cuộc “ Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ “, để giúp nhau đào tạo nên những con người Nhân chủ biết cách cứu nước và dựng nước, đây là đường lối “ Thời thế tạo Anh hùng “, tất Dân tộc không những sẽ thoát được Quốc nạn mà còn sẽ thành công trên bước đường xây dựng Dân chủ. Nhiệm vụ thì nặng nề, mà con đường tới đích còn xa, nhưng với “ Hùng Tâm dũng Chí “ của Dân tộc chúng ta cứ bắt đầu và kiên trì tiến bước tất sẽ đạt mục tiêu.

Mặt trận Văn hoá giữa nền Văn hoá Du mục và Nông nghiệp đến nay là giai đoạn vô cùng quan trọng, một mặt một còn với nhau. mặt trận nông nghiệp của Tổ tiên tuy đoản kỳ thì bị lép vế, nhưng qua thử thách trường kỳ thì vô địch. Cứ xem sau 1000 nô lệ và 7 trận đại chiến với giặc khổng lồ phương Bắc mà không để bẹp nổi Việt Nam, nay Trung cộng đã nô hóa Việt cộng để đìm Dân tộc Việt Nam xuống bùn sâu, có lẽ cũng là Ý Chúa để cho nhân dân Việt Nam ngộp thở mà bừng tỉnh giấc Công miên, ngoi lên mà thở, giúp cho Lương tâm mỗi người ( mà Mao Trạch Đông không thể dùng

*phương pháp Tây nã để tây xoá ) quật cường vùng lên vực dậy, nếu chúng ta biết cách phục hoạt lại mạch sống của Dân tộc.*

*Xin các Trí thức của chúng ta hãy tỉnh giấc cô miên, bừng dậy, cùng nhau theo tiếng gọi của Hồn thiêng Sông ( Nhân ) Núi ( Trí ) vươn lên làm người Nhân chủ ( nhờ đức Dũng ) , với Trai hùng Gái đảm xông lên thì quốc nạn nào cũng sẽ được giải trừ. Lưới trời lồng lộng,” Thiên bắt dung gian và Nghịch Thiên giả vong “ , Liên Xô một thời điên khùng giết cướp, nhưng khi ễnh ương Liên xô sắp bằng con bò thì bị nổ tung, bèn đổ cả hệ thống, vì chỉ đi một chân theo lối Thượng đồng ( Độc tài ) một chiều, nay cái mảnh XHCN của Trung cộng còn cường lại được tụy chưa đổ theo, nhưng đang dẫm lên vết xe đổ của Liên Xô làm sao tránh sụp đổ cả mảng.*

*Chúng ta nên ý thức rõ ràng, sở dĩ cả đại khối Dân tộc để cho một thiểu số CS lừa bịp, dè dàu cuội cổ, hành hạ, sỉ nhục, giết người, cướp của và bán cả nước gần một thế kỷ, chúng nghênh ngang như chỗ không người, nói chung có phải nếp sống Văn hoá của Dân tộc đã bị suy đồi không, có phải nhiều người đã trở nên Vô cảm và thiếu tinh thần Liên đới trách nhiệm không, mỗi tình Đồng bào nơi mỗi người đã trở nên những hạt com nguội rời nhau không, nếu không thấm niêm đau của Quốc nạn và Quốc nhục này, để bỏ đi những điều trở ngại nhỏ nhặt mà kết đoàn lại mà lo việc chung thì chúng ta chưa vùng lên được.*

*Xin mỗi một chúng ta đừng quên, nhiều hay ít mỗi chúng ta đều là kẻ bất toàn, đừng chỉ chăm lo đánh kẻ Ngoại thù trước mắt mà quên kẻ Nội thù trong mỗi chúng ta, kẻ Nội thù nguy hiểm hơn nhiều. Cứ nhìn vào lịch sử một thế kỷ nay, chúng ta sẽ thấy Chính Hận thù đã phá đến tận nền đất nước ngàn năm Văn hiến của chúng ta, rồi tới sự giao thoa giữa Hận thù và Đố kỵ đã giết chết nền Dân chủ son trẻ của chúng ta, cái lỗi này là cái lỗi chung của cả Dân tộc. Vì thế chừng nào chúng ta chưa Canh tân để hòa giải được với nhau thì mọi cuộc cứu và dựng nước đều còn thiếu Nền tảng, mọi công trình chẳng khác nào xây trên cát!*

*Chủ ý việc lập viện Khổng Tử của Trung cộng là để “ khai hoá Bá đạo “ cho “ Lóp trẻ Cộng nô Việt Nam “, thứ đã bị lạc Hồn con Người và Dân tộc, và cũng mong lây Văn hoá Thiên triều để dè bẹp Văn hóa VN, làm cho mạch sống Dân tộc Việt Nam trở nên khiếp nhược mà Hán hoá, nhưng Việt Nam đã có sẵn Vương đạo của Nho trong huyết quản mình tự ngàn xưa, thứ văn hoá này đây “ Tình Người “ và “ Nghĩa Dân tộc “, không mang bản chất sài lang cướp dật như Hán Nho! Nhất là Dân tộc ta còn có nhiều Tôn giáo cũng đầy dưng khí Hoà bình, luôn chống đối với cuộc sống bạo tàn của Trung và Việt cộng!*

*Sở dĩ chúng tôi trình bày vấn đề theo tinh thần Việt Nho là vì Việt Nho là Gốc chung ngàn đời của Dân tộc, Việt Nho có Hệ thống rất độc đáo, tuy rất cũ nhưng cũng rất mới, mới từ Nền tảng đến Nội dung và có sẵn Lô đồ cho một nền Dân chủ chân chính, lại rất hợp với khoa học nhất là Vật lý Lượng tử, hai nữa để giúp khơi nguồn Dũng lực của nền Văn hoá nước nhà, ai ai cũng có phần đóng góp, không bỏ sót thành phần nào cả, nhất là tìm ra điểm “ Đồng quy Đồng bào “ làm Mẫu số chung. Ai cũng sống và hành động theo tinh thần Đồng bào thì nước chắc chắn được cứu.*

*Một lần nữa, kính Xin toàn thể Đồng bào nhất là các Trí thức và Sinh viên Việt Nam nhân thức cho rõ âm mưu xâm thực Văn hoá của Tàu công mà đối ứng hữu hiệu với*

tình thế khẩn trương hiện nay, chúng ta phải mở rộng Tâm Trí, giúp nhau sống theo Tinh hoa của Văn hoá Dân tộc để có đủ nội lực đấu tranh, nếu để thua “ mặt trận Văn hoá nền tảng “ này thì Dân tộc sẽ sa vào vòng nô lệ!

Hy vọng trong 3 triệu đảng viên CSVN còn có một số người còn chút Lương tâm, nhân rõ sự lỗi lầm của mình là do nhiệt tâm yêu nước, nhưng quá ngây thơ và quá nôn nóng mà mắc bẫy CS quốc tế, nay đã thấy rõ âm mưu thâm độc của Trung cộng và CSVN cũng như sự không tưởng của cái gọi là XHCN, đảng trưởng CSVN Nguyễn Phú Trọng bảo đến cuối thế kỷ chưa chắc đã thấy ló dạng, chắc cũng là lời hứa cuối câu giờ xưa nay, há lẽ cứ khao khát hoài vào tương lai mờ mịt, không lẽ cứ lờ đi mà lằm lũi hoài trong con đường gian ác, chẳng lẽ cứ đợi tới năm 2020 – 2060 phải bàn giao nước cho Tàu mà sống kiếp Nô lệ ( Hiệp ước mật Bán nước của VC cho Tàu cộng ), nên xin tất cả đừng cố chấp vào những thứ nhỏ nhặt, mà phải dứt khoát từ bỏ ngay cái đảng tàn con Người, hại Đất nước, thực tâm quay về với Dân tộc, cùng thành phần yêu nước xây dựng chế độ Dân chủ chân chính, đây là Chính Nghĩa Quốc gia có thể cứu Dân cứu Nước thoát khỏi họa diệt vong. Sự đóng góp tích cực của thành phần này cũng vô cùng quan trọng. Nếu thực sự yêu nước thì thành phần phần tính sẽ có đủ nghị lực vượt qua những trở ngại to lớn trước mắt mà sống hoà đồng với mọi người, cùng nhau lo việc chung.

< ( 3 ) Và ( 4 ) do Minh Tâm chuyển >

#### G.- Vấn đề tôn độn

Không biết lực lượng các Báo, Đài cũng như ban Tuyên giáo hùng hậu “Ăn cơm Nhân dân, phục vụ kẻ Thù truyền kiếp có thể “ phản biện “ cho rõ ràng sáng tỏ được “ vấn đề Văn hoá và Tôn giáo “ của CSVN được không, Tôn giáo thì nay mới xuất hiện Đạo Hồ, còn Văn hoá là những gì, hay cũng “ Vô Văn hoá “ như kêu “ Vô Thần “ , phỏng biết lấy gì làm động lực để giải phóng Nhân dân thoát vòng Nô lệ hiện nay, hãy chỉ xài thứ Hận thù quen thuộc để tìm kẻ thoát thân, xin đừng mất công chửi đồng nhau vô ích! Viết lách về Văn hoá theo đại Đạo của Tổ tiên VN là “ minh Minh đức “, chứ không có thói lằng mọ nhau! Nói lên hai mặt Đúng Sai của sự thật mới mong thoát khỏi thiên kiến.

Có phải ngày nay CSVN mới sáng tạo ra đạo đức CS, tức là đạo Hồ, thứ “ Tư tưởng Mác - Mao cùng Tác phong Hồ chí Minh phải không? “ Tinh thần Đạo Hồ mà thế giới đã vất vào sọt rác từ khuya, mà nay đang được cổ xúy khắp nước để chữa cháy, CSVN đã âm thầm phong thánh, tìm cách đưa ảnh Hồ Chí Minh vào án ngữ trước tượng Phật trong các Chùa, quả CSVN có óc sáng tạo hơn Trung cộng, trong khi Trung Cộng làm việc trái khoáy là vừa thờ Mao vừa tôn xưng Khổng Tử, để Quỷ Thánh chung bàn, thì đạo Hồ của CSVN lại nhất quán hơn, nên còn kể tục sách lược mà trước đây Liên Xô và Mao Trạch Đông đã chỉ đạo cho Hồ Chí Minh, sách lược “ mượn tay Tôn giáo Địch để phá Chính trị và phá ngay chính Tôn giáo “ đối phương, sách lược đã lái Phật giáo Phản chiến một cách tài tình để vừa dẹp được VNCH ( 5 ) , vừa làm cho Phật giáo Phản chiến mắc bẫy, vì tưởng là cứu nước mà hoá ra hợp tác với giặc mà phá nước, cái xảo thuật là ở chỗ chỉ dùng một mũi tên mà bắn được hai con chim: Chim VNCH và Chim Phật giáo Phản chiến.

Ngày nay CSVN đã dùng dùng Phật giáo Quốc doanh để đánh tận sào huyệt của Phật giáo, bằng cách đưa hình tượng Hồ Chí Minh vào Chùa để ăn thua với Đức Phật!

Sao chưa thấy Công giáo Quốc doanh đem được tượng Hồ Chí Minh vào bàn thờ Chúa?

Cuộc đấu tranh Chính trị đã chuyển qua mặt trận Văn hoá và Tôn giáo, đây là cuộc chiến giữa Tâm linh và Thế sự! Bỏ nguồn gốc Tâm linh ( Gốc ) thì sẽ thua về Thế sự ( Ngon ), bỏ Nhân nghĩa thì không thắng được Tham tàn! Chúng ta đã sẵn sàng hay chưa?

Trân trọng.

**Nguyễn Quang**

T.B.: Khi đọc qua, nếu thấy bài viết có đôi điều hữu ích, có thể giúp trao truyền ít điều cơ bản về nền Văn Hóa Dân tộc cho giới trẻ, kính mong quý vị có khả năng chuyển qua nhiều ngoại ngữ để giới thiệu cho tầng lớp trí thức trẻ nhất là sinh viên, với hy vọng để cho viên Ngọc Long Toại nước nhà không những “không bị mai một “ mà còn được “ tỏa sáng”. Mục tiêu chính là nhắc nhở lớp Trí thức trẻ lời dặn dò quan trọng bậc nhất của Tổ tiên:

**“Đồng quy nhi Thù đồ “.**

Thù đồ là khi sống ở đời, mỗi người phải chọn những con đường thích hợp khác nhau để phát triển bản sắc, nên phải bung ra tứ phương học hỏi tinh hoa nhiều nguồn khác nhau mà phát triển Tư cách và Khả năng, để khi sống trong lòng Dân tộc hay bất cứ nơi đâu, không vì sự khác biệt của kiến thức sở đắc, mà ai ai cũng tìm cách “Đồng quy nơi Gốc Tổ Đông bào“, mà Đoàn kết với nhau, đem tinh hoa học hỏi được bồi bổ cho Văn hoá nước nhà mà cùng nhau mưu phúc lợi chung.

Cái đại họa của Đất nước ngày nay là do Thù đồ mà quên Gốc Đồng quy, nên bị phân hoá mà chưa làm sao Đoàn kết toàn dân được!

Đa tạ.

< 1 > : Huyền số : Mythical numbers, number symbolism : Certain numbers were considered sacred, holy, or magical by the ancient Egyptians, particularly 2, 3, 4, 7, and their multiples and sums. <sup>[1]</sup>[\[clarification needed\]](#)

“Numbers rule all things.”Pythagoras 580 – 500 B.C.E.

“ Numbers are the highest degree of knowledge. It is knowledge itself “ ( Plato )

Plato called the study of number symbolism “the highest level of knowledge”.

[Pythagoras](#) believed numbers had souls, as well as magical powers. The Pythagoreans divided the numbers into two groups: odd and even, male and female, light and dark etc. Their most sacred number was [number 10](#). ) (  $10 = 2 \times 5$  )



< 2 >: ( Trích trong cuốn “ **Hội nhập Văn hoá Á – Âu** ” của Việt Nhân chưa in )

Các cặp đối cực trở thành Lương nhất theo Dịch lý, mà “ Dịch là nghịch số chi Lý “ : Lý Thái cực của Âm Dương, khi Âm Dương hoà thì thành nét Lương nhất .

### Lý Thái cực

**Lý Thái cực** là Lý của Âm Dương được biểu diễn bằng hình Thái cực Viên đồ ( ở dưới ) . Âm Dương là cặp đối cực: Âm và Dương nghịch số với nhau như Nước với Lửa, Dịch gọi là “ **Nghịch số chi Lý** “. Đây là nghịch số kép, vì trong Âm có mầm Dương, trong Dương cũng có mầm Âm : Âm trung hữu Dương căn, Dương trung hữu Âm căn”.

**Âm** có **Thể** ( Bản chất hay Nội ) là Âm ( - ) nhưng **Dụng** hay Điện ( Ngoại ) là Dương ( + ) , Tương tự như thể **Dương** có **Thể** là Dương ( + ) , mà **Dụng** là Âm ( = ) ,. Âm Dương trở thành hai ion mang điện ngược chiều, cả hai đều mất quân bình cần được giao thoa với nhau để hòa hợp. Trong dây điện ta có hai luồng ion – và ion + chạy ngược chiều giao thoa với nhau mà sinh ra dòng Điện.

Do đó Người con Gái là một ion +, người con Trai là một ion - , nhờ sự trái ngược tạo nên hấp lực mà đôi Gái Trai mới có thể kết hợp với nhau nên cặp Vợ Chồng.

Với Việt thì là cặp Vợ Chồng, như Tiên với Rồng, như Ngọc Long Toại ( cặp Vợ Chồng ) từ tay Ma Cô Tiên đền ơn cho Thôi Vỹ. Đây là biểu tượng để giúp thăng hoa cuộc sống.

Còn các sinh vật khác như Động vật ( Cái / Đực ) , Chim chóc ( Mái / Trống ) , Cây cối ( Nhụy Cái / Nhụy Đực ) cũng biến hoá trong vòng Âm Dương hòa mà thôi.

Ta nên nhớ Việt Nho là nền Văn hoá được trình bày bằng Biểu tượng như Tiên Rồng, bằng Đồ hình như Thái cực viên đồ, bằng Đồ hình và Số độ như Ngũ hành, vòng Sinh, vòng Thành, Việt Tinh cương, Hà Đồ, Lạc Thư, Cửu Trù, Hồng phạm. . , chứ không có trừu tượng như triết Tây.

“ **Nghịch số chi Lý** “ là Lý Thái cực, Lý Thái cực là Lý Mẹ, tức là nhất Lý, còn các Lý khác – vạn lý – chỉ là những Lý Con, nên người ta bảo” **Nhất lý thông, vạn lý minh** “. Lý Thái cực là nét Nhất quán của Nho giáo, khi nắm được Lý Mẹ này thì chúng ta sẽ mở tung ra kho tàng Nho giáo mênh mông, cũng như nét Lương nhất là nét Nhất quán của Việt Nho với một **Vũ trụ quan động theo Dịch lý, một Nhân sinh quan Nhân chủ và một Đạt quan Phong Lưu.** ( Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hoà ).



Thái cực viên đồ: Âm / Dương: Văn gia Tiên / Rồng: Vợ / Chồng: Chất gia

### Nghịch số và Đại Đạo Âm Dương hòa

Nghịch số Âm Dương hay cặp đối cực Âm Dương khi có tỷ lệ cách biệt thích hợp thì có thể xô đẩy, níu kéo nhau ( Âm Dương tương thối ) mà đạt thể Quân bình động. Tỷ lệ cách biệt đó là “ Tham Thiên ( 3 Trời: 3 Dương ) Lương Địa ( 2 Đất: 2 Âm ) nhị ý số: Tỷ lệ 3 / 2 là những số cần phải tựa vào để cho cặp đối cực giao hòa trong thể Quân bình động. Thể Quân bình động là thể Tiến hoá và Trường tồn trong Trạng thái Hòa.



Trong Trường hợp đời sống Vợ Chồng thì cách hành xử hàng ngày với nhau thì tỷ lệ Tình Lý là 3/2.

Tình là nguồn yêu nhau liên kết với nhau phải chiếm phần trội để có đức Tương Dung, còn Lý là lẽ sống công bằng với nhau để giữ hòa khí, nhờ đó mà “ Thuận Vợ thuận Chồng, tát bể Đông cũng cạn “

3 / 2 không là những con số toán học, mà rất co dãn tùy theo từng Người từng Trường hợp từng Hoàn cảnh mà đạt cân bằng, theo Việt thì con số đó là Vài / Ba. Sở dĩ dùng chữ Vài thay cho 2 là vì đó là con số co dãn. ( Ta có thể dùng số độ của Ngũ hành để giải thích )

Trong đời sống Gia đình thì không gì quan trọng hơn cuộc sống thuận hoà, có thuận hoà thì mới tạo nên hạnh phúc cho Gia đình và Đất nước an vui.

**Âm Dương hoà** rất quan trọng, không những Hòa trong Cá nhân, Gia đình Xã hội mà cả Vũ trụ nữa, nên được tôn lên làm “**Đại Đạo Âm Dương hòa** “ .

Tỷ lệ này đã được Khoa học chứng minh. Hai nhà Bác học Trung hoa là Dương Chấn Ninh và Lý Chánh Trung được giải thưởng Nobel: khi phá nhân nguyên tử và đo tốc độ vi tử Dương và vi tử Âm thì tỷ lệ tốc độ là 3/2.

Các cặp đối cực là phổ biến. Chúng ta hãy nêu lên một số cặp đối cực đạt thể Quân bình động:

### 1.- Trong lãnh vực Vũ trụ

a.- **Cặp đối cực Tán / Tu** : Thuyết Big Bang ( Tán: Dãn nở, sức Ly tâm ) và Thuyết Hoyle ( Tu ) : “ Đối trọng với thuyết Big Bang trên có thuyết Hoyle, cho rằng vũ trụ không có khởi thủy, vũ trụ đang giãn ra chỉ là một giai đoạn tiếp nối với một **giai đoạn co lại rồi giãn ra**, cứ tiếp diễn tuần hoàn liên tục như vậy “ ( Tiếp đến thuyết Lượng tử mới đi xa hơn về Lượng tử với hạt quartz đến siêu dây.)

Năm 1974, hai nhà vật lí là **John Schwarz và Joel Scherk** đã quan sát kỹ các hình thức dao động khác nhau của một sợi dây và nhận thấy các dao động này mang đầy đủ các đặc trưng của một Graviton. Họ đi đến kết luận là lí thuyết dây hoàn toàn có khả năng mô tả toàn bộ các tương tác bao gồm cả Tương tác hạt nhân và Hấp dẫn. “ ( sức Hấp dẫn tức sức Quy Tâm hay Co rút ).

Theo Big Bang, nếu Vũ trụ cứ Dãn nở ( Tán: Sức Ly Tâm ) mãi mà không có lực Co rút lại ( Tu: Sức Quy Tâm ) thì có lúc Vũ trụ sẽ bị nổ tung. Còn giả thuyết về Tương tác và Hấp dẫn chưa được công nhận rộng rãi, hy vọng sẽ được làm sáng tỏ sau này.

b.- **Cặp Thời / Không**. Không gian là khoảng trống không, nhờ có sự hiện hữu của các vật mà không gian mới hiển lộ. Khi các vật di chuyển trong Không gian, ta mới nhận ra Tốc độ và Thời gian (  $d = vt$  ). Không gian thì im lìm, còn Thời gian thì biến đổi, nên Thời gian / Không gian là cặp đối cực. Theo Einstein thì Thời Không là hai mô căn bản đan kết với nhau tạo ra Vạn vật. Khi hai mô đan kết với nhau thành Thời- Không – liên ( Time – Space – continuum. Xem Space.com: Warping Time and Space ).

c.- **Cặp số Lẻ / Chẵn**. Theo Lạc Thư Minh Triết thì hai dãy số Lẻ Chẵn thuộc Vòng Trong và Vòng ngoài của Ngũ hành được xếp với nhau qua khung Ngũ hành theo hai phương và hướng khác nhau, số Lẻ theo 4 hướng còn số Chẵn theo 4 phương, khi được

quay Ngược chiều với Kim đồng hồ ( Chiều Vãn ) và Cùng chiều với kim Đồng hồ ( chiều Vạn ) thì các số sẽ đan kết với nhau, cá biệt hoá mà sinh ra vạn vật ( Xem Lạc Thư Minh triết của Kim Định )

d.- **Cặp Sức Ly Tâm / Quy Tâm.** Nhờ sức Ly Tâm và Quy Tâm đạt trạng thái quân bình động mà các Thiên thể vận chuyển trong Không gian theo hướng vô cùng vô tận.

## 2.- Trong giới Sinh vật

Các Cặp Gái / Trai, cặp Mái / Trống, cặp Cái / Đực, cặp Nhụy Cái / Nhụy Đực tuy đều trái ngược nhau, nhưng có thể sống kết hợp hài hòa với nhau khi cặp đối cực được cân bằng, trạng thái cân bằng đó tạo nên nguồn Sinh sinh Hóa hóa trong Vũ trụ.

## 3.- Trong cấu tạo con Người và vạn vật

Từ Cấu tạo, Sinh lý, đến Tâm lý đều chất chứa các cặp đối cực, nếu cặp đối cực có hài hoà thì mới khoẻ mạnh, ngược lại thì sinh ra bệnh tật. Về sinh lý thì Khi vừa được sinh ra, nếu hơi Thở Ra / Thở Vào có điều hòa thì mới tồn tại và phát triển. Về Tuần hoàn thì sự Co bóp / Dẫn nở của quả Tim phải được điều hòa, về Tiêu hóa thì việc Ăn vào / Thải ra cần được cân bằng, về Thần kinh thì Thần kinh Vận động / Thần kinh Cảm giác cũng vậy. Về Tế bào cũng có Tế bào sinh / Tế bào hủy. Về Sinh lý thì còn có cặp Tiểu diễn / Đại diễn: Tiểu diễn là sự bài tiết, Đại diễn là sự truyền sinh. Về Tâm lý thì Thể xác / Tâm hồn phải kết hợp làm một mới Thân an, tâm lạc. . .

Trong Thảo mộc, Thân cành thì mọc lên và Rễ thì đâm xuống, nghịch lý đó có được cân bằng thì mới tồn tại và phát triển. Mạch Nhựa sống đi Lên / Nhựa luyện chuyên xuống cần được cân bằng, Nhựa sống chuyên từ Rễ lên Lá, Nhựa luyện chuyên từ Lá xuống Thân Cành và Rễ để nuôi cây.

Ở đâu cũng hiện diện các cặp đối cực và các cặp đối cực có được cân bằng thì mới tồn tại và phát triển.

## 4.- Trong Sinh hoạt Gia đình và Xã hội

Trong Gia đình thì cặp Vợ / Chồng khi cư xử với nhau sao cho cặp Tình / Lý được cân bằng, nghĩa là phải sống hai chiều “ Phải Người phải Ta “ thì mới hoà thuận với nhau. Có Tình giúp người ta tìm lại với nhau, khi sống gần nhau có cư xử công bằng với nhau thì mới đạt tới thuận hoà. Tình Lý là những thứ không thể đo đếm được chính xác, mà liều lượng Tình Lý để cho hai bên hoà thuận với nhau rất là uyển chuyển, nó tùy thuộc vào từng người, từng sự việc từng trường hợp từng hoàn cảnh, do đó cần phải bén nhạy trong cách cư xử thì mới đạt được. Do đó sống hoà thuận với mọi người là một Nghệ thuật khó bậc nhất, đành rằng ai cũng sống được, nhưng sống thiếu phẩm chất Hòa thì mất hạnh phúc – thứ quý giá nhất của con người -.

Trong mối liên hệ giữa Cha mẹ với Con cái, Anh Chị em với nhau cũng như với Tha nhân, tất cả đều cũng không ra ngoài lối hành xử sao cho Tình Lý hài hoà mới êm ấm.

## 5.- Trong các Cơ chế Xã hội

Xã hội Việt Nam được xây dựng trên nền tảng Gia đình. Nếu tất cả Gia đình đều hoà thuận nhờ mọi người tu dưỡng Ngũ thường và thể hiện tốt Ngũ luân thì đất nước sẽ được yên vui. Việc này có thực hiện được không là do Xã hội có giúp mọi người dân có cơ hội

và phương tiện để trau dồi Tư cách và Khả năng. Muốn thế thì tất phải làm sao cho các cặp đối cực trong các Cơ chế xã hội được quân bình.

Trong **Kinh tế** thì phải điều hòa được hai yếu tố Công Hữu / Tư hữu.

Trong **Giáo dục** thì phải điều hòa được hai yếu tố Thành Nhân / Thành Thân.

Trong **Chính trị** thì phải điều hòa được Nhân quyền / Dân quyền.

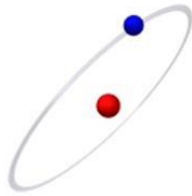
Trong **Xã hội** thì phải điều hòa được Dân sinh / Dân Trí để chjo mức Giàu / Nghèo không quá cách biệt.. .

Trên cấp Quốc gia thì phải làm sao cho các Cơ chế Xã hội phải được đồng bộ, để tránh tình trạng mất quân bình.

## 6.- Nghịch lý trong Khoa học

### a.- Cấu tạo nguyên tử

“ Trong một Nguyên tử, ta có Nhân mang điện + và electron mang điện -, một nguyên tử trung tính có số điện dương và điện âm có trị số tuyệt đối bằng nhau.



Nguyên tử Helium: Một Nhân và một Electron; Cặp đối cực trong thế quân bình động.



Cấu trúc của một nguyên tử: Các cặp đối cực trong thế quân bình động.



Thái Dương hệ

*Các Hành tinh quay xung quanh Mặt Trời theo những Quỹ đạo ellipse khác nhau như cá electron của Nguyên tử quay xung quanh Nhân.*

*Cấu trúc của một Nguyên tử cũng tương tự như Cấu trúc của Thái dương hệ: Trong cái To có cái Nhỏ, ngược lại trong Cái Nhỏ cũng có cấu trúc tương tự như Cái To.*

### **b.- Nghịch lý : Sóng Và Hạt**

“ Các đơn vị vật chất (thí dụ electron) có những đặc tính khác nhau. Khi thì nó xuất hiện như Hạt (dạng hữu hình), khi thì như Sóng (dạng vô hình), tùy theo điều kiện xung quanh và tùy theo các phương tiện quan sát và dò tìm chúng (tức là tùy thuộc vào nhân duyên). Đặc tính này được xem là một nghịch lý vì sóng và hạt là hai dạng tồn tại của vật chất hoàn toàn khác nhau, loại bỏ lẫn nhau. Thế nhưng hai dạng tồn tại đó của vật chất được kết quả thực nghiệm thừa nhận một cách thuyết phục, do đó người ta vẫn chấp nhận chúng như hai dạng tồn tại song song, thậm chí thiết lập mối quan hệ về toán học giữa hai bên một cách dễ dàng (phương trình sóng hạt của Schrödinger). “

### **c.- Nghịch lý: một Electron có mặt ở một Chỗ và nhiều Nơi**

“ Vì nguyên lý bất định (do Heisenberg tìm ra) nên ta không thể nào biết được một electron có chức năng gì và nó đang ở đâu, **một electron có thể có mặt ở nhiều nơi cùng một lúc**, cách hiểu này hoàn toàn mới lạ so với vật lý học cổ điển, vốn cho rằng mọi vật đều có tính cách chỉ định. “

### **d.- Nghịch lý: Tính chất liên thông**

“Trong một số trường hợp, hai đơn vị vật chất (Thí dụ hai electron trước đó thuộc về một nguyên tử nay đã bị cách ly) có một mối liên hệ liên thông. Hai đơn vị đó “biết” đến tình trạng của nhau một cách tức thời, dù chúng bị cách ly với khoảng cách xa bất kỳ.

Đặc tính thứ ba của vật chất này mới nghe qua không có gì to tát lắm, nhưng thực ra đã dẫn ta tới nghịch lý quan trọng nhất từ xưa tới nay. Đó là, vì **tính chất “liên thông”** này, **đã thật sự phủ định quan niệm: có một thế giới khách quan tồn tại độc lập ở bên ngoài ý thức con người.** Nhưng trước hết ta cần giải thích do đâu mà có đặc tính thứ ba nói ở trên. Năm 1935, Einstein và cộng sự đề nghị một phép thí nghiệm, thí nghiệm nổi tiếng này được mệnh danh là nghịch lý EPR (chữ viết tắt tên của ba tác giả của nó: Albert Einstein, Boris Podolsky, và Nathan Rosen). Ở đây ta chỉ trình bày EPR một cách hết sức đơn giản. Trong nghịch lý này, Einstein cho cách ly hai đơn vị vật chất A và B (Thí dụ hai electron), chúng vốn nằm trong một thể thống nhất (Thí dụ nằm trong một nguyên tử) và do đó chúng sẽ có sẵn một mối liên hệ với nhau (Thí dụ tổng số spin của chúng bằng không). Nay ta cách ly chúng hàng vạn dặm, không để cho chúng có thể tương tác lẫn nhau. Khi đo một trị số spin của A thì B lập tức có một trị số, để tổng số của chúng bằng không. Điều đó có nghĩa hai hạt A và B có mối liên hệ liên thông dù cách xa hàng vạn dặm, tuy bị tách rời hai hạt này hành xử như là một khối thống nhất. Dường như có một sự tương tác đáng kinh ngạc và sâu sắc ở nơi linh hồn của vật lý. Người ta ngỡ rằng thế giới hiện lên trước mắt ta sờ sờ có tính chất riêng tư là vì hành động đo lường (nhận thức) của chính chúng ta. Thế thì phải chăng thế giới



mà chúng ta đang thấy vì ta đo lường nó (hay nói chung vì ta nhận thức nó) mà nó “có”? Phải chăng nó không hề tồn tại độc lập? Thế nhưng đi xa hơn nữa, người ta phải thấy “ý thức thông thường” của con người là một loại “ý thức” bị qui định trong tầm nhìn vật lý cổ điển, bắt nguồn từ thời Hy Lạp cổ đại, không tương thích với tính chất lượng tử của nền vật lý mới. Nhà vật lý Nick Herbert viết như sau: **“Nguồn gốc của mọi nghịch lý lượng tử hình như xuất phát từ thực tế là, sự nhận thức mang tính chất cổ điển của con người, tạo ra một thế giới gồm những thực thể riêng biệt trong khi đó thế giới lượng tử thì hoàn toàn không phải như thế”.** “

(*Thế năng lượng :Th.S. Cao Giáp Bình. Câu lạc bộ TLC chuyển tới*)

#### **e.-Trong Từ học và Điện từ học**

*Nếu ta cắt một Nam châm thành nhiều Nam châm nhỏ, thì mỗi Nam châm đó đều có hai cực như Nam châm lớn, mỗi cực đều phát ra từ lực, hai từ lực giao thoa với nhau kết thành Từ phổ. Điều này chứng tỏ trong Đa có Nhất và trong Nhất có Đa. Trong Điện Từ học thì có các làn sóng Điện Từ giao thoa.*

#### **g.-Trong Âm học**

*Khi có hai nốt nhạc mà phương trình hình sin có biên độ thích hợp thì sẽ giao thoa với nhau thành tiếng Bồng tiếng Trâm. Nhiều điệu nhạc khác nhau có thể cộng hưởng.*

*Trong đàn Kinh một dây có cả nốt Sóng và nốt Chết giao thoa, khi ta lấy ngón tay bấm dây đàn đang ba động thì có nốt Chết. Nhạc Ngũ cung ( Theo Ngũ hành ) của chúng Việt cũng được truyền đi nhiều nơi trên thế giới, kể cả Phi Châu.( Theo Nhạc sĩ Lê Văn Khoa )*

#### **h.- Trong Điện học. Điện Từ học**

*Hai luồng ion – và ion + di chuyển ngược chiều giao thoa với nhau tạo nên dòng Điện. Trong Điện Từ học ta có làn sóng Ngắn làn sóng Dài. . .*

#### **i.-Trong Hoá học**

*Hai nhóm Base và Acid có PH ngược nhau tác dụng với nhau thành phản ứng trung tính. Ngoài ra còn có phản ứng cân bằng thuận nghịch.*

#### **k.-Trong Toán học**

*Số Đại số có hai hệ thống số Lẻ và số chẵn ngược nhau đối xứng qua số 0. Ngoài ra có Vi phân ( Phân tích ) và Tích phân.( Tổng hợp ) cũng là cặp đối cực trong Toán học.*

*Dịch được định nghĩa: “ Dịch: nghịch số chi lý “. Nói tổng quát nghịch số là Âm Dương, nếu ta gọi X là Âm, Y là Dương thì Thái cực có công thức là  $X.Y = 1$  hay  $Y=1/X$ .*

*Đây là hàm số ngược.*

#### **L.- Trong Văn hóa, Triết học**

*Một bài Văn, một bài Thơ, một câu Đối hay ngoài Hình thức trình bày mạch lạc thì phải có Nội dung phong phú để cho Tình Lý kết hợp chặt chẽ với nhau, hay phần Phân tích và Tổng hợp được hài hòa thì mới đạt. Đặc biệt trong Văn hoá không có nét Luỡng nhất thì triết lý Nhân sinh không đạt Minh triết được, nghĩa là Triệt Thượng và Triệt Hạ phải giao hòa. Trong Triết học Á Đông cũng vậy.*

( 3 ) :

### HƯƠNG THƠM CÒN LẠI

Rồi cát bụi sẽ trở về cát bụi  
Sẽ hư vô như vốn đã hư vô  
Còn gì đâu ngoài tro lạnh, hoang mô  
Nếu chẳng chút hương thơm đời tưởng nhớ

Là thế đó, nhưng nẻo đường mê lộ  
Vẫn bao người mãi miết chẳng dừng chân  
Để những hư danh, tham vọng cõi trần  
Làm xã hội, làm luân thường hư hoại

Này ác độc, hung tàn, ngừng tay lại !  
Tang thương kia người tạo quá nhiều rồi  
Máu thành sông, xương trắng đã nên đồi  
Và dân nước trong xích xiềng, ngục đả !

Người có biết bốn phương cuồng nộ gió  
Lòng đại dương đang cuộn cuộn sóng gầm  
Mạch đất chuyển mình, rầm rập bước chân  
Để chờ đợi hoả sơn giờ phun lửa ???

Để thét lớn tiếng hờn căm chất chứa  
Tự bao năm tàn độc phủ lên đời  
Ngày ấy đã gần. Gần lắm người ơi ...  
Nhìn lịch sử nhân loài, người khắc biết !

Hễ gian ác, độc tài là tự diệt  
Bởi luật đời, vay trả rất công minh  
Tỉnh ngay đi, sông núi đã vươn mình  
Và thân tượng của người đang mục rữa !

Bởi tuổi trẻ, trái tim rùng rục lửa  
Yêu tự do, yêu dân chủ, công bằng  
Sẽ chẳng yếu hèn, khuất phục gian manh  
Mà vùng dậy, diệt trừ loài bạo chúa !

Hãy thức tỉnh, đừng giữa ngày, mê ngủ  
Trước lương tâm, mau sám hối, qui hàng !  
Để quê hương và dân tộc Việt Nam  
Còn vì chữ giống nòi mà tha tội !

**Đêm sắp cạn, bạo quyền đang hấp hối  
Và muôn dân đang điếm mặt tội đồ  
Người muốn ươn hèn, vạ kiếp danh như  
Hay đảm lược, sử hùng, tên sáng chói ??**

**Xé thẻ đảng, đáp lời sông núi gọi  
Và đứng lên cùng dân tộc, xây đời  
Cát bụi kia, rồi cát bụi, người ơi ....  
Chỉ còn lại tấm bia vàng vạ thuở**

**Ngô Minh Hằng**

---

*( 4 ) : Quả thực của Nguyễn Tấn Dũng tức là Tài sản cướp được nhờ làm “ Kách mệnh Vô sản ” Tham tàn và Cờng bạo”*

Check out this video on YouTube:

<http://youtu.be/t5Gx2B9EEIs>.

---

*( 5 ) : Theo sự phát giác của TS. Nguyễn Anh Tuấn trong bài “ Nghiên cứu về Chế độ VNCH “*